

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Bằng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

BY P. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 313

JEUDI 19 FÉVRIER 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1 - Mất nhật-báo. | 13 - Luận về chí thơm. |
| 2 - Lời rao | 14 - Giải nghĩa và diễn luận ít lời kinh truyện |
| 3 - Kinh trình các ngài mua báo. | 15 - Kim-Vân-Kiều tân giải. |
| 4 - Thời sự tổng luận. | 16 - Nam nữ hôn nhân vệ sanh. |
| 5 - Công văn lược lục:
Tông-Thống Toàn-Quyền
Chánh phủ.
Nam-kỳ soát phủ.
Phóng Canh-nóng Nam-kỳ. | 17 - Thất thập nhị tinh xảo kì sự. |
| 6 - Văn quốc tân văn. | 18 - Tự do diễn đàn. |
| 7 - Hương truyện. | 19 - Nhân dân. |
| 8 - Truyện ba người ngự-lâm pháo-thủ. | 20 - Sức mạnh-dược thuốc Ureol. |
| 9 - Đông-dương thời sự. | 21 - Cuộc chơi cho thiếu khiêu. |
| 10 - Cọc đồng tân văn. | 22 - Thơ tin vãng lai. |
| 11 - Rượu thuốc Dubonnet. | 23 - Cho những người có lao định sem. |
| 12 - Nam-kỳ thời tặc. | 24 - Thuốc Charbon de Belloc. |
| | 25 - Thương trường. |
| | 26 - Pháp học tiếng Annam. |

Quần NHẬT TRẦN
Số 100 (Hàng 1)

Alumôn
của nhật trình thị
thành và học, phải để nhật
LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

MỖI SỐ CÙNG 0.20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, - Saigon

LỢC TÍNH TÀN VÁN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BAY TRÔNG ĐƯA CÔNG CÁCH
LÀM DẦU của ông Leo soon, bằng chất
quốc-gia.
Rất hèn so cho những người lấy sườn đen,
vì đây đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,
lại đây đủ các cách cho biết chất và những
đều hư hại khác.

Giá 1.500
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TU-VI langca-annam, ông Trương-vinh-Ky
sơn, in lại rồi có 1200 hình.

Không bì	8 00
Có bì	8 30
Lưng và góc bằng da.	7 00
Mà nôm ốp lưng đính chữ vàng.	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đăng ký thi đăng.

Tiền gởi 0 24

Lo
PNEU-VELO

Continental

TYPE-ROUTIER

*Dure plus
pour
coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakof
Uaines & Glichy

En vente chez tous les
Bons Agents.



CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chi ông đủ màu

Nều mỗi lần
mua **VẢI** mua **CHI**
mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÂN HIỆU
đính hai bên đây

RD 2
thi bề gì các bà
các cô cũng
lợi được
PHÂN NỬA
(50%)
vì
hàng hóa **TỐT**
mã lại
CHẮC

Chi trái

Vải số đủ màu










FABRICATION FRANÇAISE

DEPOSE

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quyền đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C.B. 100
CARTIER-BRESSON & PARIS

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner.

VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU
HIỆU
Continental
KHO LÁ
VỎ MÈKÔNG

Và có bán nơi các tiệm đại Diện
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 64, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 405, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán ở:
tại tiệm lớn hiệu
"CONTINENTAL"
Sis Anonyme de Caoutchouc Manufacturé
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, nhà Lemay, người
1. Sĩ khai nước annam.
2. Sĩ khai Ngô tài Nguyễn.
3. Sĩ khai Nguyễn tài Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 3 88
Tiền gởi 0 0 2

NĂM THỨ TĂM, SỐ 313

LỤC TỈNH TÂN VĂN

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Đồng-dương và các thuộc địa
Langsa*

12 tháng 6 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SANG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản, để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

MẮT NHỰT BÁO

Vấn có nhiều khán-quan mắt nhựt trình cứ viết thơ đòi Bồn-quán hoài. Bồn-quán lấy làm khó nghĩ quá, không gởi thì mịch lòng khán-quan, mà gởi thì Bồn-quán phải thiệt hại lắm việc phát nhựt trình Bồn-quán làm cần thận hết sức. Mỗi lần gởi đều có dượt đi dượt lại rồi ghi dấu trong sổ rõ ràng, lại cho người theo giữ lúc đem gởi nhựt trình tại nhà thơ mà vì lý nào mắt hoài.

Vậy từ này về sau Bồn-quán xin chư khán-quan làm như vầy : Hệ lính trạm đem thơ giao cho phần tổng, hoặc huyện, hoặc phủ đăng phát lại cho dân sự, thì khi ai mà mất một số nhựt trình tuần nào, phải gởi thơ hỏi phần tổng, phủ, huyện coi trạm có đem số nhựt trình mình không tiếp đăng

đó chẳng. Chừng được thơ trả lời rằng không có, thì phải lấy thơ ấy mà gởi lên một lược với thơ khán-quan đăng trên này Bồn-quán cầm thơ mà đi thưa với sở nhà thơ.

Ít lời xin chư khán-quan chịu khó mà giúp Bồn-quán thì mới diệt trừ được đứn gian.

L. T. T. V.

LỜI RAO

Bồn-quán mỗi ngày có đăng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gởi đến hỏi thăm các việc song Bồn-quán cũng đã có rao rồi nay Bồn-quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có đính theo 1 con niêm số 10 thì Bồn-quán sẽ trả lời trong báo chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải

gởi 1 niêm 10 theo thơ. Bằng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gởi theo cái nhãn nhựt trình chót hết.

Bồn-quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

Bồn-quán cần-khải.

KÍNH TRÌNH CÁC NGÀI MUA BÁO

Bồn-quán xin nhắc lại cho chư vị khán quan mua nhựt báo mà đã quá hạn hoặc lâu hoặc mau thì xin hãy lấy lòng tốt giữ mandat trả cho báo quán, vì chư vị khán quan cũng biết rõ nếu không nhờ khán quan giúp sức thì biết lấy đâu mà chi dụng việc nhựt trình.

Bồn-quán cảm ơn mấy vị gởi bạc trả từ hôm đầu năm đến giờ. Ấy là sự giúp cho Bồn-quán lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Nay kính trình.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Việc làm nhàn nên cười

Từ hôm đầu tháng fevrier đến nay những quân lính tỉnh Quảng-tây bị giải giáp bèn rủ nhau đi làm thảo-tặc có vài người annam Cách-mạng nhập lửa vào đó. Chúng nó có thù xam lãng địa phận thượng-du Bắc-kỳ mà bị lính đầu-đỏ Langsa tiếp bắn nên chúng nó phải trở về địa phận tỉnh Quảng tây. Chánh-phủ Đông-dương có đánh giầy thép về Bắc-kinh, mà tránh tròn việc ấy hẳn hoi, thị Chánh-phủ Trung-hoa mới ra lệnh cho các quan tỉnh Quảng-tây phải tiêu trừ thảo-tặc ấy. Chánh-phủ Đông-dương tưởng có lẽ vài ngày việc này sẽ êm.

Tại tỉnh Đông-dăng, xứ Na-cham và miền Thất-khé thiên hạ đã yên tâm lo việc sanh nhai như thường, chợ búa đường sá thiên hạ vắng lại đông đảo.

Thảm-tử cho đi dọ về nói rằng trong đám thảo-tặc bị thương tích và bị nạn và chết 12 đứa trong trận mồng 1 và mồng 2 fevrier.

Không có chuyện gì lạ nữa và cả tánt an tịnh.

Đầu đó đã có đề phòng đặng ngừa việc xảy đến.

Có một đám thảo-tặc khác tụ nhau lại trong tỉnh Quảng-tây gần đồn lính Langsa Ta-lung mà chẳng thấy nó hó hé việc chi, coi bộ nó không phải có ý xam lãng thượng-du Bắc-kỳ.

Đám thảo-tặc lãng qua Na cham, Đông-dăng hôm trước, nay đã rút đi đâu mất hết rồi.

Các quan võ đã ra lệnh nghiêm nhặc cho binh lính canh giữ tại ranh không cho quân ấy nó lãng qua địa phận Bắc-kỳ nữa.

Những việc ở xa đồn đến xứ mình thì ta nên cẩn thận cho lắm, vì đường xa chuyện ít xit ra nhiều.

Và lại việc ấy cũng là dễ hiểu:

Quân hoang chỉ một việc lãng ranh mà cướp dặt nhon dân chớ chẳng phải mong lòng cự địch với binh Langsa, tại Bắc-kỳ đương kim có sẵn ít nữa là 5 ngàn lính Langsa đủ binh khí và sẵn lòng tiêu trừ những đám làm nhàn,

Chư-tôn phải hiểu một điều, là trong lúc Cách-mạng thứ nhì, Chánh-phủ Trung-hoa phải mộ binh mà dẹp loạn. Nay loạn đã dẹp yên rồi chẳng lẽ để binh ở hạp ấy mà làm gì nữa, nên khi binh lính bị giải giáp chẳng có phương thế làm ăn thì chúng nó bèn tụ nhau đi cướp bóc lương dân dặng mà độ hồ khẩu.

Nhưng vậy chuyện này chúng nó phải bị hai mũi lửa: nhưt điện tại địa phận Bắc-kỳ có binh lính Langsa canh giờ nghiêm nhặc, nhưt điện tại địa phận tỉnh Quảng-tây quan-binh đang thảo khấu, thì quân hoang ấy có thặng thiên quật địa cũng nan đào, chỉ có một đường là tự tận, một đường là bị trảm quách mà thôi.

Ai mà dám nói rằng người annam khi thấy người khác bị khổn nạn mà không cảm xút. Chư khản-quan Lục-tính-tân-vấn tuần rồi có đọc trong khoản Đông-dương thời sự một đoạn như vậy: Một người mạch lò tây đang chớ vớ dưới sông, nhờ một người bang bù annam nhảy xuống vớt và hai người coolie annam tiếp cứu, mà khỏi chết.

Vấn người tây, người annam, người chệc hoặc chà và ai cũng là người. Hề người mà bị cuộc hiểm nguy thì đồng loại há chẳng đi cứu giúp sao. vì trong cuộc hiểm nguy thì ai ai cũng là người chẳng khác nào anh em một nhà. Kể tiểu nhơn nó làm gương cho mình thấy đó. Ba đứa coolie đây tuy dốt nát chớ nó cứ nghe theo lòng thiên lương tự nhiên của nó, huốn lựa là người quân-tử có ăn học thì tánh tình lại càng năng cảm xút hơn nữa.

Nên Bồn-quán trưởng Chánh-phủ nên thưởng ba thằng coolie này đặng dục lòng người annam tiến bộ trong xã-hội phong-hóa.

CÔNG VĂN LƯU C LỤC

(Documents Officiels)

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÁNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

LỜI NGHI

(Cải lương các ty, các sở tại Đông-dương)

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ NHÌ

Khoản thứ 7. — Tri cử commis và cho thăng bổng lộc ấy là về phần quan Toàn-quyền định đạt, mà phải có lời xin của quan trưởng thủ trong xứ hoặc quan tổng-lý bồn-sở từng ngay Toàn-quyền phủ.

Còn về việc tri cử và thăng bổng thokerky thông-ngôn, thokerky chữ bồn-thỏ hoặc thokerky đánh-chữ-máy thì về phần quan trưởng-thủ trong xứ hoặc quan tổng-lý bồn-sở từng quyền ngay Toàn-quyền-phủ mà có được quan Toàn-quyền này quờn về việc ấy luôn.

Khoản thứ 8. — Muốn vào lãnh chức commis thi-sai thì phải có bằng-cấp Bachelier (tú tài) hoặc bằng-cấp brevet supérieur (tài năng bực trên) mới được.

Khoản thứ 9. — Trong mỗi một sở chức commis thi-sai phải chia ra phần.

A — một phần nữa thì để cho các thokerky thông-ngôn, thokerky chữ bồn-thỏ thiết thọ hoặc thi-sai trong bồn-sở đã từng chánh ít nữa là sáu năm trong chức ấy hoặc đã có bằng cấp sơ-đẳng, hoặc bằng cấp tốt nghiệp bực nhứt, hoặc từng chánh đã được 10 năm và có bằng-cấp pháp-việt-giáo khoa-đẳng-học hoặc bằng-cấp mần học tại trường Bồn-quốc, hoặc từng chánh đã đặng 12 năm trong chức ấy.

B. — Một phần nữa thì để cho các commis học-tập thuộc bồn-sở.

Nếu có chỗ khuyết lược nhưt thì cho thokerky thông-ngôn hoặc thokerky chữ bồn-thỏ, lược nhì thì cho commis học-tập.

Nếu đúng lược thăng cấp mà hạng nào không có được đúng lẽ cao thăng, thì không để dành chỗ mà đợi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vấn giùm

Khoản thứ 10. — Ai muốn xin chức thơ-ký thông-ngôn học-tập thì:

A. — Phải ứng thí.

B. — Phải có bằng cấp và ai tài hơn thì được.

1° là các học sanh có bằng cấp tài năng sơ-đẳng hoặc bằng cấp tốt nghiệp.

2° hoặc học-sanh có bằng cấp pháp-việt giáo-khoa-đẳng hoặc bằng cấp mãn học trường bôn-quốc.

Khoản thứ 11. — Ai muốn xin chức thơ-ký chữ bôn-thổ học-tập thì:

A. — Phải ứng thí.

B. — Phải có bằng cấp cử-nhon hoặc tú-tài đậu trong kỳ hương-thi tại Trung-kỳ hoặc Bắc-kỳ.

Khoản thứ 12. — Ai muốn xin chức thơ-ký đánh-chữ máy học-tập thì phải ứng thí.

Khoản thứ 13. — Việc thi-cử đã nói các khoản trên đây thì sẽ có lời-nghị quan Toàn-quyền định đạt bài vở.

Khoản thứ 14. — Ai muốn đi thi, hoặc đã có bằng cấp mà xin chỗ phải có mấy điều sau đây mới được.

1° Phải là người tòng quyền langsa hoặc dân phương đồng đã nhập tịch langsa.

2° Phải có 18 tuổi sắp lên, 30 tuổi sắp xuống, hay là khi trước có tòng chánh hầu sau đến 55 tuổi có đủ giờ ngày cố cựu mà hưởng phần hưu trí.

3° — Phải có đủ dân quyền và đã không bị án tiết chi.

4° — Tánh hạnh tốt.

5° — Thân thể khương kiện đủ sức mà tòng chánh thành hành trong cõi Đông-Dương.

Khoản thứ 15. — Khi nhập ngạch rồi phải làm thử ít lâu y như đã định nơi bản trong khoản thứ tư chức học-tập mà lên thi-sai thì phải tùy thứ lớp và tùy số cấp khuyết.

Ai đúng kỳ mà không được vào cấp thi-sai thì phải bị sa thải.

Khoản thứ 16. — Mỗi hạng thi cử cấp dưới kể đó mà thăng luôn, chẳng dặng vược cấp.

Khoản thứ 17. — Những thơ-ký thông-ngôn, chủ bôn-thổ hoặc đánh chữ-máy nhập ngạch rồi mà sau thi

đậu bằng cấp nào đã có định trong khoản thứ 9 và thứ 10 trên đây, thì được thăng chức commis hoặc chức thơ-ký thông ngôn hoặc thơ-ký chữ bôn-thổ, mà phải cứ đứng hạng đồng niên bằng với chức cũ, song được kể luôn các ngày giờ trong chức cũ về phần cố cựu hưu trí.

Như không có cấp nạo đồng niên bằng thì phải lãnh cấp dưới kể đó mà cứ lãnh phần niên bằng cũ dặng đãi khuyết hầu thăng cấp.

Khoản thứ 18. — Về việc thăng bằng cấp trong ty người bôn-quốc giúp việc. Chánh-phủ Đông-Dương thì một phần tư để dành cho các chức cố cựu còn ba phần tư thì cấp cho người hữu công, song chức chánh commis hoặc chức chánh thơ-ký thông-ngôn, chánh thơ-ký chữ bôn-thổ thì cứ dành để cho kẻ hữu công thôi.

Khoản thứ 19. — Ty người bôn-quốc giúp việc chánh-phủ Đông-Dương phải y theo ngày giờ trong bản đã định nơi khoản thứ tư mà thăng bằng cấp.

Cho dặng thăng bằng cấp vì hữu công thì quan Toàn-quyền sẽ ra lời nghị định đạt và có hội Phái-viên ba quan langsa xét mà làm sổ thăng bằng cấp. Sở ấy làm cho năm kể đó thôi, tùy công cán nhiều ít mà lập thứ tự dặng do đó mà cao thấp, mà cũng phải do theo sổ cho thăng mà định, chớ chẳng dặng đem vào sổ quá số bằng cấp sẽ định cho.

Khoản thứ 20. — Như có bài chức thì khỏi sự sa thải trước những người cố cựu có quon hưu trí rồi mới sa thải lần xuống. Máy người sau đây có phép xin tại ngoại mà đãi khuyết hầu có tái nhập ngạch.

Khoản thứ 21. — Khi có lẽ phải bang hàm phẩm cho những người xin thôi hoặc hưu trí, thì sự bang hàm phẩm ấy tại nơi quan Toàn-quyền ra lời nghị định

TIẾT THỨ BA

Nói về việc trừng trị

Khoản thứ 22. — Các phần phạt về việc trừng trị ty người bôn-quốc giúp việc chánh phủ Đông-dương đã định như sau đây :

A. — **Phần phạt bậc sơ khởi :**

Tiền giới mà phải ghi vào công-văn ; Bị đổi chỗ ;

Quở trách nặng và định hạng không cho ăn lên hoặc bôi tên trong sổ thăng bằng.

Trong các sở tòng quon ngay quan Trưởng-thủ trong bôn xứ thì các phần phạt ấy về quan Trưởng-thủ định đạt, còn trong các sở tòng quyền ngay Toàn-quyền-phủ thì về phần quan Tổng-lý bôn-sở do theo tờ phúc của các quan Đầu-phòng mà định đạt.

B. — **Phần phạt trọng hơn :**

Giáng cấp ;

Tại ngoại hữu hạng mà chẳng quá ba năm ;

Cắt chức ;

Những phần phạt ấy, ngoại trừ việc cắt chức các commis, thì về phần các quan định đạt, như trong phần phạt sơ khởi, mà phải do theo tờ phúc của Hội-phái-viên các quan ấy trí cử ra mà xét tội :

1° — Hội-phái-viên xét tội những người giúp việc các sở tòng quon ngay quan Trưởng-thủ trong bôn xứ là :

1 quan tham-biện làm *Hội-trưởng*.

1 quan chánh commis Langsa làm *làm nghị-viên*.

1 quan Langsa bôn-sở người bị tội làm *nghị-viên*.

2° — Hội-phái-viên xét tội người giúp việc trong các sở tòng quon ngay Toàn-quyền-phủ là :

1 quan chức to của quan Tổng-lý bôn-sở phải ra làm *Hội-trưởng*.

2 quan Langsa trong bôn-sở làm *nghị-viên*.

Về việc cắt chức các commis thì là phần quan Toàn-quyền định đạt do theo tờ phúc của quan Tổng-lý bôn-sở gửi lời bản của Hội phái-viên xét tội như đã nói trên đây.

Nếu trí cử chẳng dặng hội phái-viên xét tội y như lời-nghị đã định thì quan Toàn-quyền sẽ làm lời nghị riêng mà trí cử.

Khoản thứ 23. — Khi hội phái-viên xét tội nhóm lại mà xử thì phải có mặt người bôn quốc bị tội đối nại bằng miệng hoặc bằng lời khai thi Hội-phái-viên mới lập tờ phúc được.

Mỗi nhà thơ oai-v thần đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Trong lời-nghị định phạt phần phạt thì phải cai các lời từ phúc của hội phái-viên.

Khoản thứ 24. — Những người giúp việc nào bị giáng cấp thì kể từ ngày lời nghị mà lãnh cấp mới. Muốn cho đặng cấp cũ lại thì phải y theo ngày giờ đã định, chớ không kể giờ ngày trong chức cũ.

Khoản thứ 25. — Nếu có việc cần kíp thì quan có quyền được phép ngưng chức người giúp việc có tội trước khi có lời-nghị định phạt, hệ bị ngưng chức rồi thì người ấy lãnh được có nửa phần lương mà thôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM-KỶ SOÁI PHỦ

(Gouvernement local)

Cấp bằng đổi chỗ

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ đề ngày 15 Janvier 1914 :

M. Nguyễn-văn-Giác, phó quản hạng nhì sở tuần cảnh bỏ đi tưng chánh quan tham biện tỉnh Longxuyên thế chỗ cho quan vệ-hù Trần-văn-Phận hồi hưu.

Ngày 16 Janvier 1914.

M. Nguyễn-văn-Hoà thơ ký ần tiền ngày sở Tạo tác được ần lương mỗi tháng là 40 \$ kể từ ngày mồng 1 février 1914, và bỏ đi giúp việc tại phòng quan bát vật quản lý sở coi về sông-rạch hướng tây Nam-kỳ thế cho M. Nguơn xin thôi.

Ngày 17 Janvier 1914.

M. Võ-văn-Thương, phó tổng hạng nhất tổng Thuận-trị, tỉnh Mỹtho được lên chánh tổng hạng ba.

M. Phạm-văn-Hạt, phó tổng hạng nhì được lên cai-tổng hạng ba tổng Hưng-nhon (Mytho).

Ngày 19 Janvier 1914.

M. Lê-văn-Ngọc có bằng cấp tiểu-học được làm giáo thọ thí sai trường tổng, ần lương đồng niên là 180 \$ 00 bỏ đi tưng chánh sở tham biện Bắc-liêu.

Ngày 20 Janvier 1914.

M. Phạm-văn-Chạy thơ ký ần tiền ngày sở Tạo-tác được ần tiền tháng

là 21 đồng bạc, bỏ đi giúp việc trong sở lo bồi bổ các nhà công-thự.

M. Trần-công-Thác, cai tổng hạng ba tổng Hòa-dồng-hạ, tỉnh Gò công, bỏ đi qua tổng Hòa-dồng-trung cũng thuộc về tỉnh ấy.

M. Võ-văn-Chiêu phó tổng hạng nhì, tổng Hòa-dồng-hạ. tỉnh Gò công, lên chánh tổng hạng ba.

Ngày 21 Janvier 1914.

M. Trương-văn-Ngà, thơ ký thiết thọ hạng nhì, làm việc tại Chánh-phủ Toàn-quyền bỏ đi giúp việc tại phòng văn quan Nguyên-soái Nam-kỳ thế chỗ cho M. Phan-văn-Chương, thơ-ký hầu bỏ hạng ba, đổi đi chỗ khác.

M. Phan-văn-Chương, thơ ký hậu bỏ hạng ba giúp việc tại phòng văn quan Nguyên-soái Nam-kỳ, đổi đi tưng chánh tại phòng quan tham-biện Vĩnhlong thế chỗ cho M. Hồ-công-Chánh, thơ ký hậu bỏ hạng ba, xin nghỉ.

Ngày 22 Janvier 1914.

M. Nguyễn-văn-Phụng đốc-phủ-sứ ngồi hạt Rạchgiá, nay bỏ đi cai quận Gò vấp tưng quan Tham-biện Giadịnh, thế cho quan Phủ Trần-văn-Thuận.

M. Huỳnh-công Bền phủ hạng nhất mới mãn phép nghỉ bỏ đi giúp việc tại phòng văn quan Tham-biện Tân-an thế cho quan Đốc-phủ-sứ Hồ-tấn-quờn, hồi hưu.

M. Võ-văn Quan mới thăng huyện nhì bỏ đi tưng quan Tham-biện Rạchgiá ngồi coi quận thế cho quan Đốc-phủ-sứ Nguyễn-văn-Phụng.

M. Trần-văn-Sóm mới thăng huyện hạng nhì bỏ đi tưng quan phó Tham-biện tỉnh Sadéc, ngồi quận Cao lãnh.

Ngày 22 Janvier 1914 :

M. Dương-tân-Văn thơ ký thiết thọ hạng nhất giúp việc tại phòng Hội mật-nghị bỏ đi về nhứt Thự thế cho quan phủ Đặng-văn-Huệ xin nghỉ.

M. Trương-ngọc-Lãnh thơ ký thiết thọ hạng nhất, giúp việc tại phòng Hội-đồng quản hạt, bỏ đi tưng quan Tham biện tỉnh Bắcliêu thế cho M. Trần-văn Xuân, bị nhưng chức.

M. Đỗ-hữu-Dược, thơ ký thiết thọ hạng nhì giúp việc tại phòng nhứt

Thượng-thơ, bỏ đi tưng quan Tham-biện Cholon thế cho quan huyện Trần-văn-Sóm, bỏ đi chỗ khác.

M. Đặng-văn-Chữ thơ ký hậu bỏ hạng nhứt, giúp việc tại sở quan phó Tham-biện tại Long-mỹ (Rạch-giá) bỏ thế cho M. Đoàn-hữu-Tùng, đổi đi chỗ khác.

M. Nguyễn-hữu-Tuân thơ ký hậu bỏ hạng nhì giúp việc tại phòng nhì sở Thượng-thơ, đổi đi tưng quan phó Tham-biện Rạch-giá thế cho M. Đặng-văn-Chữ.

M. Nguyễn-quất-Thang thơ ký hậu bỏ hạng nhì tại Rạch-giá, bỏ đi giúp việc tại phòng quan Bát-vật quản-ly sở canh-nông và Thương-mãi.

M. Bùi-văn-Tròn thơ ký hậu bỏ hạng nhì sở lo việc trồng dứa, bỏ đi giúp việc tại phòng Hội-đồng quản hạt thế chỗ M. Trương-ngọc-Lãnh đổi đi chỗ khác.

M. Bùi-văn-Minh thơ ký hậu bỏ hạng nhì giúp việc tại phòng nhì sở Thượng-thơ bỏ đi tưng quan Tham-biện Mỹtho thế cho quan huyện Võ-văn-Quang đi chỗ khác.

M. Trần-văn-Kiểm thơ ký học tập mới nhập ngạch bỏ đi giúp việc tại phòng quan Quản-ly phòng-nhi sở Thượng-thơ thế cho M. Nguyễn-văn-Xuân đổi đi nơi khác.

M. Trương-đang-Thu thơ ký học tập mới nhập ngạch bỏ đi tưng chánh quan phó Tham-biện tại Vũng-tàu thế cho thầy Nguyễn-văn-Đậu đổi đi chỗ khác.

M. Nguyễn-văn-Vi thơ ký học tập mới nhập ngạch bỏ đi giúp việc tại phòng Mật-nghị-viện thế chỗ M. Dương-tân-Văn bỏ đi nơi khác.

Trần-văn-Hồ thơ ký học tập mới nhập ngạch bỏ đi giúp việc tại phòng quan quản lý phòng nhứt sở Thượng-thơ thế cho M. Đỗ-hữu-Dược.

M. Khẩu-Bạch thơ ký học tập mới nhập ngạch bỏ đi giúp việc sở thuế-chánh-ngạch thế cho tên chệc Koulié-Zeng xin nghỉ

Ngày 30 Décembre 1913 :

M. Phạm-hữu-Danh thơ ký thiết thọ hạng nhì ần lương quản hạt Nam-kỳ, được thăng thơ ký thiết thọ hạng nhứt kể từ ngày 1^{er} Janvier 1914.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Ngày 16 Janvier 1914 :

M. Nguyễn-văn-Mai Hòa-công hậu
bổ hạng nhì sở khám đặc được phép
nghỉ 3 tháng ăn nửa bổng đang lo
việc tr.

Ngày 20 Janvier 1914 :

M. Hồ văn-Quang thơ ký học tập
tại phòng nhứt sở Thượng-thơ được
nghỉ ba tháng dưỡng bệnh, tháng đầu
ăn nguyên bổng, 2 tháng sau ăn nửa
bổng.

M. Trần-văn-Phận, làm về hủy sở
tuần cảnh Namky được hồi hưu kể
từ ngày 1^{er} Décembre 1913.

Lương đồng niên là 200 \$ 00. Sẽ
lãnh lương tại hạt Long-xuyên Nam-
ky mỗi ba tháng một kỳ là 15 janvier,
15 avril, 15 juillet, 15 octobre.

Extrait du bulletin de la Chambre d'Agriculture
n^o 147 des mois novembre-décembre 1913

PHÒNG CANH-NÔNG NAM-KY
(Chambre d'Agriculture de Cochinchine)

TỜ KIẾT CHỨNG

(tiếp theo)

BƯỚC NHÓM THỨ 160

(Ngày 6 novembre 1913)

Các nghị-viên đang bàn luận kể 9
giờ 45 có quan Nguyễn-soái Nam-ky
đi giá tới nơi, nên phải ngưng lại đợi
bên cùng nhau ra nghinh tiếp ngài
vào phòng nhóm, đoạn ông Girard
mời ngài tọa chủ và thuật cho ngài
nghe này giờ bàn luận việc chi, thì
ngài bảo cứ việc bàn luận tới.

Đúng 10 giờ 15 quan Toàn-quyền
đi giá tới nơi, các nghị-viên ngưng
nhóm, bên theo quan Nguyễn-soái và
ông Hội-trưởng Girard ra đến cửa
phòng nhóm mà nghinh tiếp quan
Toàn quyền.

Khi ấy có ông Bosc và ông quan
hai Renaud theo hầu ngài. Khi quan
Toàn-quyền tọa chủ rồi thì quan
Nguyễn-soái ngồi bên tay mặt, còn
ông Hội-trưởng Girard ngồi bên tay
trái.

Ông Girard bên đọc bài cung-tặng
như sau đây :

Bẩm Thượng-quan,

Tôi non danh đồng liêu tôi và

nhon danh tôi, cảm tạ ân đức Quan
lớn đã có lòng làm sang cho chúng tôi,
đến giữa chúng tôi vài giờ đồng hồ.

Chúng tôi rất đội ơn Thượng-quan
đã tỏ dấu vự tất đến chúng tôi, cũng
như quan lớn đã cố cặp những người
đầu ít đầu nhiều, đã ra công thi thử
đặng mà mở mang cái quản hạt thẳng
cảnh này, là nơi quan lớn hữu hạnh
thiệt hành cho cuộc phong năm càng
ngày càng tiến bộ.

Trong các công chuyện hữu ích
khởi sự từ ngày Quan lớn đáo nhậm
xứ này, thì trước hết Quan lớn đã ra
lệnh cần nhứt lo việc trị thủy. Bởi ấy
chúng tôi trông cậy cuộc đang chiêm
nghiệm cho mau hoàn thành đặng
mà khởi công làm những việc phải
làm, đặng giúp cho ruộng nương
sanh hóa một cách bền vững chắc
chắn.

Thì ngày ấy Quan lớn sẽ hữu công
bồi thổ tiền tài sự sản xứ này, là
xứ còn lâu ngày dùng hội lúa gạo mà
làm mạch vũ sữa.

Những người lo làm ruộng nương
ước sao cho Thượng-quan lập tại sở
kinh-tế một mối dễ thông cho thiên hạ
biết giá lúa gạo trong cả miền Cự-
đông.

Các thổ nghị mới thử trồng trong
xứ này chẳng bao lâu mà thiên hạ
đã ra nhiều công cán thì cũng được
nhờ Quan lớn cố cặp khuyên lơn, đã
được nhờ giúp đỡ trong sự cải lương
điều lệ, cho nên cuộc nương non
công tha bang rất dung dị mà các
người chủ vườn cũng sẽ được nhờ
các đường quan lộ Quan lớn sẽ lấy
trong số tiền Quan lớn vay được đó mà
thiết lập.

Chúng tôi trông cậy Quan lớn cũng
sẽ có lòng chiếu cố chúng tôi trong
lúc gian nan này mà dung túng trong
điều lệ cấm các quan văn và Trạng-sư
không đặng dự vào các ty phái-viên cai
quản cách hội hùn hiệp. Văn giá cả cao-
sự đang sục là một điều khốn đốn cho
chúng tôi, mà lại nếu các quan Trạng-
sư và các quan văn có hùn mà phải thổi
bộ thì chắc chúng tôi sẽ bị nhiều việc
hư hại. Ngày sau chừng việc khốn đốn
đã trải qua rồi, thì đâu sẽ có việc canh

cải cũng chẳng hại gì đến các hội hùn
hiệp.

Bẩm Thượng-quan, sau rồi chúng tôi
đã biết khi Quan lớn về tới Pháp-quốc
sẽ y như cuộc Quan lớn đã làm bên này
mà cao rao cho bạn đồng bang chúng
tôi biết công cán của chúng tôi trong
cảnh nê địa này. Quan lớn sẽ cao
rao cho mỗi người biết rằng các người
tây lo làm ruộng làm vườn hằng có
lòng dự đồ quyền luyến người bản
bang luôn; tuy không có nhà nước
hoặc sở tuần cảnh can dự vào mặc
lòng chó người annam thậm chí đến
sắp Mọi thường ít hay lân cận với ai,
càng ngày đến càng đông trong vườn
chúng tôi mà làm ruộng lấy tiền mà
chi độ thế na. Và lại trong việc làm
ruộng hằng ngày thấy có nhiều người
bản bang có ruộng nhà mà không làm,
lại đi vào trong các sở của người tây
mường ruộng mà làm.

Các việc thiệt này nhờ oai quyền
danh tiếng và chức tước của Quan
lớn làm cho thiên hạ bèn tổ-gia
sẽ hân dạ cuộc thể thần Langsa
nhờ những người tây làm ruộng
vườn mà thâm nhập vào xứ một
cách an tịnh, vì những người
ấy cần thức non tinh người bản
bang, ăn ở gần in như người bản
bang, biết làm cho người bản bang
triều mến tin cậy.

Bẩm Thượng-quan tôi còn một việc
bổn phận phải làm là tôi đội ơn
Thượng quan đã hạ cố chẳng sợ mất
giờ ngày mà đến giữa chúng tôi đây,
tôi lại chúc cho Quan lớn về nước
Langsa bình an khương thời đặng
trở qua đây cho mau mà làm rồi
việc phổ thể đáng khen quan lớn đã
khí sự trong xứ này.

Chúng tôi sẵn lòng trung hậu mà
trợ lực cùng quan lớn luôn luôn.

Tôi cũng cảm ơn quan Nguyễn-soái
Nam-ky đã sẵn lòng hiệp cùng chúng
tôi, nên non dịp này tôi xin tỏ cùng
Ngài cho hiểu rằng chúng tôi rất cảm
tạ Ngài có lòng quảng đại nhậm
những lời ước-xin của chúng tôi,
nhứt là những lời ước-xin của các
nghị-viên bản-phòng Canh-nông đã
phải đến dự nhóm giữa Hội-đồng-

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

quần-hạt, nhưt là lời ước-xin lập trường dạy học trở phụ lực với quan lương-y thú-vật dặng mà tự dưỡng loài lục súc trong mấy năm nay hằng bị bệnh truyền nhiễm mà chết nhiều.

Quan Toàn quyền bèn nắm tay ông Hội-trưởng đoạn đáp từ như vậy
(Tuần sau dịch tiếp).

VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 9 février.

Pháp-quốc. — Hội-phái-viên Mascurant bày tiệc tại Lezignan mà đãi mừng quan Toàn-quyền Sarraut mới về tổ-gia. Quan Toàn-quyền diễn thuyết về việc hộ trì người bần bang, việc tiến hóa và xử đoán công-bình tại cõi Đông-dương. Cả thấy quan khách đều khen ngợi quan Toàn-quyền.

Paris, 12 février.

Nhựt-bồn. — Có tin giấy thép bèn Đông-kinh đánh lại cho hay rằng bá tánh hôm qua áp lai vây các hội-đồng Hạ-ngự-viện vì các hội-đồng đồng hồ không tin cậy Chánh-phủ. Có sáu người bị bệnh, linh tuấn cảnh bắt được 150 người nay châu thành đã an tịnh.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Hồng-mao. — Ông quan tư Seddon ngồi máy bay, bay từ Sheerness qua tới Plymouth ở giữa trời dặng giúp người ta đi kiếm chiếc tàu lặn chìm hôm trước.

Chiếc tàu lặn A-7 đã kiểm dặng tại chỗ chìm độ bề sâu 33 sải nước.

Luân-đôn, 22 janvier.
Nhờ màn màn dầu nổi trên mặt biển là đầu dưới chiếc tàu lặn trời lên, nên mới tìm được chỗ nó chìm.

Ông Michelbam có gởi thơ cho xã-quan Luân đôn, bàn luận xuất ra một số tiền của công dặng mà cứu giúp những gia quyến mấy người bị hại về các chiếc tàu lặn bị chìm.

Quảng-dông, 23 janvier. — Các xứ ở gần vàm Hồ-khẩu bị thảo-tặc cướp bóc tung bừa, thảo-tặc ấy là lính bị quan giải giáp này đi làm ăn cướp. Dầu tàu buôn chặc có đề phòng cho mấy cũng nhiều chiếc bị nó đánh ngoài biển. Dầu thế nào quan binh cũng phải đi trừng trị ăn cướp bỏ ăn cướp thủy nó làm như vô tay vậy. Hôm qua có bắt 16 đứa ăn cướp bèn chém liền, có 21 thương-khách bị ăn cướp bắt nốt tại Tam-giang bảo phải đem tiền chuộc mạng.

Nhựt-bồn. — Có giấy thép Luân-đôn ngày 24 Janvier đánh lại cho hay rằng: Quan Ngoại-vụ-bộ-thượng-thơ Nhựt-bồn nói rằng:

Trung-huê với Nhựt-bồn các việc nay đã bình tịnh, dầu có việc ba người Nhựt-bồn bị giết tại Nam-kinh xảy ra mặc lòng, ngài lại nói việc ấy mà xảy ra cũng vì tại nhựt-bồn giao hảo với Hồng-mao. Việc Nhựt-bồn buôn bán với Trung-huê càng ngày càng thanh hành, thương khách nhựt-bồn qua ở tại địa phận Trung huê rất đông.

Mexique. — Có tin giấy thép nói rằng ông Lãnh binh Carranza nói chặc là một mối hiểm nghèo của nước Mexique.

Nên cấm không cho chặc vào Mexico nữa, như có cho vào ít nữa là phải y theo điều lệ mới lập tại Huê-kỳ.

Chặc từ tờ phiến hà với Sư-thần Trung-huê tại thành Ba-thạnh-đốn.

Huê-kỳ. — Có giấy thép tại thành Nhiêu-do

cho hay rằng trong đám xử quân hoang đặng trái phá trong nhà người ta thì có một đứa khai rằng: nó đã đặt 80 trái phá trong nhiều nhà tại châu thành, vì có nhiều chủ nhà muốn nó làm như vậy, là có ý trồng cây sẽ được lãnh tiền bảo hiểm kiếm lời. Thằng hoang này cũng bị đồng lõa trong hai đám ăn cướp sát nhơn nữa.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Tự thiêu cho trọn đạo tào kang

Bên nước Thiên-trước có luật cấm đờn bà góa thiêu mình mà theo chồng như phép đạo dị đoan của dân giã-man.

Tuy vậy mà thời ấy cũng còn hoài. Bồn-quán xin rút ra một chuyện ăn hành trong báo Ambrita-Bazar tại thành Calcutta cho chư-tôn nhân lãm:

Cách chừng một tháng nay, trong địa-phận Mainpuri, có một đờn bà thượng lưu thiên-trúc, giữ đạo, Brahma, đờn bà này học thông luật đạo lắm, nay vì chồng chết, nên gởi tâm ăn chay cho sạch tội tình mà đem mình tế chồng trên giảng hòa.

Từ hồi chú chồng nằm liệt giường liệt chiếu, cho đến khi tắt hơi, thì người vợ không tỏ dấu gì xao xiển bối rối, cứ giữ sự bằng tịnh như không thấy sự gì buồn rầu trước mặt vậy.

311. — FEUILLETON DU 19 FÉVRIER 1914 (313)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGŨ-LÂM PHÁO-THỦ

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

XXIII

(tiếp theo)

— Nếu vậy thì ở nán lại, song như đêm nay bậu không bị chúng giết thì bậu hứa mai sẽ thượng trình nghe không?

— Đa, sáng mai tôi chắc đi.

— Bậu có cần dùng tiền bạc gì chăng?

— Đa, tôi còn dư lại 50 đồng vàng, đủ đi và về.

— Còn anh em-bạn có tiền bạc gì không?

— Đa, tôi tưởng họ còn, vì khi ra đi mỗi người chia phần là 75 đồng vàng.

— Trước khi đi bậu có tính trở lại đây chăng?

— Đa, không, mà nếu có chỉ là thì tôi trở lại cho quan lớn hay.

— Thời, đi cho bình yên.

— Đa, tôi cảm ơn quan lớn.

Đạt-ta-nhân từ biệt ra đi, trong lòng rất cảm nghĩa quan Vệ-húy có dạ chiếu cố đến linh ngư-lâm.

Đạt-ta-nhân đến nhà mỗi bạn hữu mà thăm thì tẻ ra thấy trở gì chưa ai về rảo. Và lại tình-nhơn riêng của mọi người thì Đạt-ta-nhân không rõ biết, không biết lấy ai mà hỏi thăm tin tức.

Đi ngan quả đồn linh Thị-vệ thì anh và dòm thấy Ba-lãng-sẻ đang đánh lòng cho ba con ngựa, và đánh và lấy làm lạ, ngựa đầu chủ mình có nhiều quả vậy. Khi hề đồng thấy Đạt-ta-nhân bèn chạy lại hâm hỡ mà nói rằng: « Cha chả! cậu ôi, tôi khoái mà gặp cậu lắm.

— Sao vậy ha con?

— Cậu có lòng tin chủ Bô-na-xơ không?

— Không ngờ, ai mà tin nó được.

— Phải đa, không nên tin chủ đó đâu.

— Vì sao vậy?

— Đa, là vì trong lúc cậu nói chuyện với chủ, tôi thấy bản mặt chủ đôi sắc hai ha làn.

— Có vậy cũng chẳng hại gì?

— Đa phải, là vì cậu mắc lo ra về việc của thơ nên bất cần. Song khi tôi thấy cái thơ đến nhà một cách lạ lùng như vậy, tôi liền lập tam chiêm nghiệm không sót một điều trong bản mặt chủ phở.

— Bản mặt chủ phở mà coi tướng ra thế nào?

— Đa, thưa cậu tôi coi tướng rất phần phút.

— Vậy hay sao?

— Đa rồi đó khi cậu bỏ ra đi thì chủ Bô-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tình-tân-văn giùm

hoang đết
có một đũa
phá trong
nhiều chủ
ó ý trông
kiếm lời.
lôa trong

YÊN

o khang

luật cấm
neo chông
dán giá

còn hoài.
nuyện ấn
Bazar tại
tôn nhân

ay, trong
t đôn bà
giữ đạo,
không luật
nên gọi
tính mà
ng hóa.

ệt giởng
hoi, thì
xao xiển
tính như
ầu trước

ơ không?
ược.
đó đâu.

chuyện với
sắc hai ba

a về việc cái
hấy cái thơ
vậy, tôi lên
sốt một đều

tương ra thể
ng rất phần

í thì chu Bô

ùm

Khi chông tắt hơi đoạn, thì đôn bà ấy mới tỏ ý nhứt định lên giảng hòa mà chịu đốt một lược với xác chông. Khi lên giảng thì thị ấy ôm đầu chông vào lòng miệng cứ niệm lăm lăm hai tiếng thần chú rằng: « Kam ram, » cho đến khi lửa cháy tới mới thì mới nín.

Thiên hạ tới coi đập diều, ai nấy đứng nhìn sừng không nháy mắt.

Chánh-phủ Hồngmao có bắt cả đám người đồng loa trong vụ này mà giam. Song chẳng bao lâu, người thiên-trúc xúm xít nhau quyền tiền cất một cái chùa để thờ người đôn bà nghĩa-phụ, vì muốn giữ vẹn nghĩa tao khan mà tự thiêu theo chông.

Có bốn người giúp việc lên giảng hòa đều bị phạt tù từ 12 tháng đến 2 năm. Chánh phủ làm án nhẹ vì biết người đôn bà thiên-trúc ấy rất đạo đức hơn mọi người, cho nên 4 người ấy vị tình mà giúp, chớ không phải là bày mưu độc sứ chỉ đó.

Sự tích ông Edison lãnh tri

Có tin đồn rằng ông Edison nay ra bạc nhược rồi, nên phải lo dưỡng lão chớ không làm chi nổi nữa (ông Edison là người bày máy nói, máy hát bóng).

Ông này thiệt là người siêng năng làm công chuyện lạ lẫm. Họ thuật một tích này cho ai nấy rõ cả tánh

siêng ông hồi còn sức lực mạnh giỏi: Có một buổi chiều nọ, ông Edison bắt một thầy kỹ-lục làm việc quá sức, chừng xong rồi, ông lại biểu kỹ-lục ấy cứ ngồi bàn viết ông mà viết thêm ít hàng. Vậy ông đi qua đi lại trong phòng, miệng đọc cho kỹ-lục viết mò theo. Ông đọc một lát bèn ngưng tâm nóng trí, nên và đi và đọc lia đọc lịa, không lo chi đến thầy kỹ-lục nữa, sau hết ông cạn chuyện bèn ngưng lại.

Thình không ông vùng ông cười ngất, số là thầy kỹ củi xuống bàn mà ngủ quên, coi lại thì thầy mới viết được có vài ba hàng chữ câu đầu mới mở rao mà thôi. ông xem mấy chữ chột quẹt lòi thối, thì ông mới hay thầy kỹ viết tới đó rồi bị buồn ngủ quá mới quẹt của cùng vậy. Ông liền nói: « Nay giờ tôi lưỡng tôi nói có một giờ đồng hồ, không dè tôi nói đã 8 giờ đồng hồ rồi.

Ông bèn ngó đồng hồ mà coi thì thấy quả là 1 giờ khuya rồi.

Phụ thủ bắt cọng đoái thiên

Tòa đại-hình thành Drôme mới làm án khổ sai một tên sát nhon kia là người dân cot (corse), nó cả gan giết người hai người linh tuấn cảnh trước cửa nhà hàng nọ tại thành Bastia. Nó bị án đã 5 năm nay rồi.

Vụ kiện này ngộ lắm vì nhớ có nhiều điều xảy ra nên Tòa mới truy tìm được tên sát nhon này.

Số là tên Eugène Ristori con của một linh bị thích đó lập lời thề sẽ gia tâm lực kiếm cho được đũa giết cha nó. Thăng phi tử này đã hôn đảo là vì nhớ có đôi người bạn hữu trợ lực cho nó trốn.

Hên lâu chẳng có ngày nào Ristori không đi kiếm tên sát nhon cùng khắp cả cù lao cọt (corse) mà không gặp được.

Ngày kia Ristori mắng tin tên sát nhon đã xuống tàu trốn sang Huê kỳ thì nó cũng quyết theo qua đó, ngặt một điều là không biết thăng giết cha mình đó mà nó lên hướng bắc hay là xuống hướng nam. Nhưng mà đã quyết báo cừu cho cha nên không chịu thối chí, vậy mới đánh liều mà xuống tàu. Khi bước chon lên đất Huê-kỳ thì va không bỏ qua một giờ nào mà không lo truy tìm tên sát nhon. Ristori đi đủ mấy thành hai miền Huê-kỳ. Trong 4 năm trường Ristori ở tại Huê-kỳ chuyên đi nghề làm ăn, dầm sương dãi nắng, mang sao đội nguyệt bữa đói bữa no mà cũng chẳng sá gì thân phận, miễn là tìm cho được thăng thù thì thôi.

na-xơ liền lấy nón đóng cửa mà cong lưng chạy rít đi ngõ khác.

— À, mầy nói có lý nghiệm, mà mầy đừng lo, ngày nào nó không có cất nghĩa rõ ràng việc ấy thì tao không có trả tiền phố cho nó.

— Tôi coi thể cậu cọt tôi mà sau đây rồi cậu sẽ ăn năn.

— Biết sao bây giờ con, mạng lý do thiênमत cương cầu.

— Té cậu không chịu bài việc đi chơi tối nay sao?

— Không, vì hễ tao càng giận chú lò-na-xơ chừng nào thì tao càng đến nơi kỳ ngộ y theo cái thơ làm cho mầy chẳng yên tâm đó.

— Té ra cậu quyết đi hay sao?

— Tao quyết đi hên 9 giờ này mầy phải sửa sang cho sẵn tao về rước mầy.

Ba-lăng-sê thấy chủ mình quyết ý không sao nản nỉ được, bèn thở dài rồi cứ việc chải lông ngựa.

Còn Đạt-ta-nhân không dám về nhà bèn đến nhà anh em bạn mà ăn cơm.

XXIV

Đúng 9 giờ Đạt-ta-nhân vào đôn Thị-vệ thấy đủ 4 con ngựa đứng tào, còn Ba-lăng-sê thì nai nịch hẳn hỏi súng lớn súng nhỏ.

Đạt-ta-nhân đã có sẵn gươm trong mình bèn lấy 2 cây súng nhỏ dắc vào lưng, đoạn thầy trò nhảy lên ngựa lên ra đi. Khi ấy trời tối đen như mực, chẳng ai thấy thầy trò nhà nẫu ra đi. Ba-lăng-sê cứ việc đi sau lưng chủ mình cách 10 thước Langsa.

Đạt-ta-nhân đi theo dọc mé sông tước đến ngã saint-cloud.

Khi còn ở giữa thiên-thị thì Ba-lăng-sê cứ giữ phép tôn ty đi sau, mà lúc ra khỏi thành cậu ta lần lần xom tới. Đến rừng Bô-lô-nhờ thì Ba-lăng-sê đã đi ngan với thầy mình rồi, vì đường sá quanh vắn làm cho cậu ta phộc phồng trong dạ chẳng yên tâm được, thấy bóng cây bị gió thổi ngã qua ngã lại thì bà-lăng-sê có ý lo sợ. Đạt-ta-nhân liếc mắt thấy bộ tướng hễ đồng liền hiểu mà hỏi rằng:

— Giống gì vậy ha Ba-lăng-sê.

(Sau sẽ tiếp theo).

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tàn-ván giùm

Ngày nọ Ristori lục kiếm trong tỉnh Panama thì may gặp được chỗ thẳng thủ trú tại nhà hàng của nó lập mà thù lợi. Ristori liền xin nhà nước Huê-kỳ bắt và giải nạp về Tòa đại hình thành Drôme.

Người Hồng-mao chủ rạp hát bóng đi chụp hình dưới hang hỏa diêm sơn Vésuve

Các nhựt báo Hồng-mao tại Luân-đôn có ấn hành cuộc người chủ rạp hát bóng mới làm một việc can đảm như vậy: Người ấy chun xuống vực sâu tối tăm đôi ba trăm trượng, nhằm chỗ miệng hỏa diêm sơn mới phung lửa lần chót hết, thiệt là một chỗ rất hiểm nguy vô cùng. Ông ấy xuống đó rồi đèn mà chụp nhiều giấy hình rất đẹp.

Mỗi một giây phút đều nghe xung quanh miệng hỏa-diêm sơn có tiếng đá lở sụp, lại nghe tiếng vật lỏng đang ngưng sôi sục sục, dưới chơn ông, thì tinh là những tro nóng nẩy vô cùng.

Có một điều hay hơn hết nên thuật cho khán quan nhân lắm, là ông bị nóng hăm quá đến đôi hai con mắt ông ra máu, mà may, ông sẵn có bình ho lao, từ khi ông vô đó, ông nhờ hít khí lưu-hoàn thì bình ho lao liền biến mất. *Họa trung hữu phúc là vậy đó.*

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

FÉVRIER	13	14	15	16	17	18	19
Hàng bạc Đông-Dương	2.41	2.41	2.41	2.41	2.42	2.43	2.43
Hàng Hồng-kong	2.41	2.41	2.41	2.41	2.42	2.43	2.43
Hàng Chartered Bank	2.41	2.41	2.41	2.41	2.43	2.44	2.44
Kho Nhà-nước	2.45	2.45	2.40	2.45	2.40	2.45	2.45

Giá lúa 2 \$ 50

SAIGON

Hữu công tác thưởng. — Bồn quán mới được tin rằng hôm ngày 25 janvier rồi đây quan Toàn-quyền có ra chỉ dụ ban cho quan phủ Võ-thanh-Bá, (đã có médaille Hàn-lâm-viện) giúp việc tại phòng quan tra án Saigon thăng chức *Độc-phủ-sứ hàm.*

Bồn-quán cũng có được tin khác nữa rằng quan trên đã từ xin chánh-phủ thưởng ngài bực *ngũ-dăng-bội-tinh.*

Bồn quán xin chúc mừng cho quan *Độc-phủ-sứ.*

Chà-và chứng cộ. — Hôm ngày thứ hai tuần rồi, người dân Chà-và có bày cuộc chứng cộ theo cổ lệ xưa nay. Cái kiện làm bằng bạc, hình như cái chùa Cao-mên, có treo đèn xung quanh coi tốt đẹp. Khởi sự gian ra đi từ chùa ở đường Ohier là 7 giờ tối, người Chà-và có mượn con nit ba-nhe cầm đuốc hầu kiện coi cho trong thề, thiên hạ nam thanh nữ tú dập đầu, xe ngựa như nước chen chun không lọt.

Qua 8 giờ thì đoàn chứng cộ tới tại đường lớn Norodom sau nhà thờ nhà nước đứng lại đó, đoàn khởi sự đốt pháo bông, đủ thứ đủ kiểu. Khi chung cuộc thì lại có đốt một gian pháo nhân ra rõ ràng là hình người đờn bà tây cầm một cuốn sổ, đầu đội mũ triều thiên chỉ sự *binh yên*, trên đầu hình có câu: *Dân-quốc vạn tuế*, rồi hát tuồng ông trởi chàn con voi.

Cách sang đoạt của người I-phá-nho. — Thường người bôn-thổ hay bị ít thứ người kia ở ngoại quốc viết thư mời đánh số này số khác và hứa trúng được bạc triệu, chẳng là mưu sâu đó. Mới đây có ít người được thư bên thành Madrid gửi qua, nói chuyện. « Vô cơ đắc thiên kim » thỉnh không mà mình sẽặng một đồng vàng v. v. Ấy là kẻ bợn gian nó nhữ bạc. Hãy coi chừng.

Việc tuyển cử các thuộc viện hội đồng phòng canh-nông và thương-mãi. — 1° *Phòng canh-nông*: Các ông sau đây được chọn làm hội đồng trong 4 năm; ông Mayer, ông Michel-Villaz ông Michel, ông Loye, và ông Christophe. Một ông này được chọn làm hội đồng trong hai năm: ông Guyonnet.

2° *Phòng thương-mãi*: Được chọn làm hội đồng phòng thương-mãi là: ông Gage, ông Jacques, ông Bergier, ông Triadou, ông Tréfaut, và ông Rimaud.

Hai vị thuộc viện bôn quốc mới được chọn là: ông Mên và ông Ngàn.

Bồn quán kính lời mừng các vị thuộc viện hội đồng mới.

Sở tuần cảnh chương trình (Rapports de la Police)

SAIGON

Có tên Nguyễn-vân-An 38 tuổi làm coolie ở Dầu-giây đi Saigon, đến khai rằng: nó mất một cái túi có đựng 9 đồng bạc và một cái giấy cầm đồ số 2.706 cầm 2 chiếc cà-rà vàng giá 12 đồng bạc, hôm ngày 6 février 1914.

Tên Nguyễn-vân-Muoi 26 tuổi ở làng Long-diêu (Ba-ria) đi chiếc ghe số 105 lên buôn muối tại Saigon, đậu tại bến Vĩnh-hội, đến khai rằng: hôm mùng 6 này lối 1 giờ trong lúc nó ngủ có một tên nào không biết tên ghe nó đỡ rượu lấy quần áo nó đáng 5 \$ 00, một cái giấy thuế thân năm 1913 của nó (không biết số) ở tại làng Long-diêu và một cái bóp đáng 0 \$ 80, trong bóp có đựng 20 \$ 50.

Có tên lính sơn-đá, khai tại bót (poste Chợ-đũi rằng: có một người Annam tên Tài chừng 26 tuổi ở trong nhà thanh-lâu số 18 tại đường Tongkêu lấy dao hăm đánh nó

Thầy ký lục tên là Lê-vân-Truyện ở đường Paul Blanchy đến khai rằng: người bà con của thầy tên là Phạm-phủ-Quy 25 tuổi làm thầy giáo tại Bạch-giã lên ở nhà thầy từ ngày 1^o tới ngày mùng 3 février này đi qua Dakao. Từ đó đến nay không thấy trở về. Nền thầy ký Truyện sợ có việc gì rủi ro đến chăng nên đi cớ. *Thử người đi chơi sá đã mà cũng đi cớ nửa mới kỳ cho chứ!*

CHOLON

Hôm ngày 5 tây này, hồi 4 giờ chiều, con Đò-thị-Hui nên 10 tuổi đi tắm dưới rạch Khánh-hội ngang nhà máy Yêe-chông rũi huyệt chon mà chết chìm. Qua ngày mùng 6 này vượt được xác nó, khi quan thầy khám nghiệm rồi bèn giao xác cho cha mẹ nó chôn.

Người ta đang tìm bắt một người đờn bà Annam tên là Thị-Tự chừng 37, 38 tuổi ở Phú-lạc (Cholon) và một người đờn bà khác lạ mặt chừng 50 tuổi, về tội án cấp độ nửa trang giá đáng 90 \$ 50 và 8 \$ 00 nữa, của tên Bình-thị-Vang 24 tuổi ở đường nhà-hè Saigon.

Có tên Nguyễn-thị-Lợi đến thưa thẳng tỉnh nhơn của nó lên là Thai-Sanh (nước He) bạn chèo ghe ở đường Phước-kiến về việc nó bắt con của thị-Lợi đem đi đầu mài. Khi quan Cò tra hỏi thì tên Nguyễn-thị-Lợi hái nại không kiến nữa, vì có người dặc con nó trả lại cho nó rồi tại công-sở bang nước-He.

NAM-VAN

Namvian chứng cộ và đưa tàu tổng gió. — Tuy chệch đã có nếm mùi vãn-minh rồi, song hỏi chưa dứtặng tuyệt đều dị đoán. Hôm ngày 7 février có chệch Quân-đông, Triều-châu và Phước-kiến ba ban hiệp lực chứng cộ, chẳng có chi lạ cả, chính có chừng 5, 7 cái bàn ông này bà kia và mùa lân, như con nit nhờ chơi vậy, ngày mai lại có đưa tàu tổng ớn.

Họ nói thường thường mấy năm trước hay có ôn-dịch, nên phải đưa đi. Tôn hao chẳng tiếc.

Chẳng biết ôn-dịch đến hồi nào mà chệch nó đưa đi hé?

Giờ mà-tà ngữ. — Lối chừng 10 giờ sớm mai, ngày thứ sáu, quai Lagrandière, có tên chệch Phước-kiến, việc vợ chồng chẳng vớ ý nhau sao chẳng biết ra sức anh hùng mà tả

Mỗi nhà thơ giấy thơ đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

vợ nó là người Annam la mã tà in ôi, chẳng ai dám can lúc ấy khi mà tà ngữ hết nên chẳng thấy đàn thời may có một ông tây lại, tên chệch mới thôi đánh, thì vợ nó bấm mình mẩy.

Đó ham lấy chệch nữa thôi.

Cũng là lấy chệch. — Có một ả nọ tuổi chừng đôi mươi mặt mày tươi tốt, con nhà tử tế nhờ lấy chệch, sanh đặng một gái việc vợ chồng chẳng thuận, tên chệch kiện bắt con, nay mới ba tuổi, nó dắc về tàu.

Khi xuống tàu, mẹ thì thương con, còn con thì triều mẹ, khóc lóc một cách thê-thảm, ai thấy cũng mũi lòng, mà tên chệch đánh lòng, bực mẹ con ra, xuống tàu mà khư tổ họ.

Thấy người bồn lương mà vô đoan xấu phước cũng thương xót thắm, người ta nói vậy còn, hề lấy chệch chừng nó khá, nó về tàu, bỏ lại bơ vơ lắm! Rằng mà rủ nhau lấy chệch nữa.

Một ông quan tây giữ gòi bản mấy người gian-thương.

— Hôm ngày 16 janvier ông Legoff là quan gòi tại Bacnam gần Takeo, muốn chặn đường một chiếc ghe lồng của mấy người chà-và Châu-giang chở thuốc lậu, mà khi kêu chúng nó thì chúng nó không chịu ghé nên theo gần chim ghe thì ông liền bắn 6 phát súng lục-liên rồi bắn bồi thêm 8 phát nữa nên trúng nhằm một người chà-và chết, một người chà-và khác bị thương tích nặng và một người chà-và nữa bị thương tích nhẹ. Khi ấy ghe ghé lại thì trong ghe có chớ thuốc lậu. Mà sự buồn lậu này thì thật nhằm tại giáp ranh Nam-kỳ và cao-man. Mấy người lính gòi e chúng nó chạy qua trốn khỏi địa phận mình mà ra hư việc chẳng nên mới rước theo. Trong tám ngày trước thì ông Legoff đã có bản đồng 6 phát súng cũng tại chỗ đó trên một chiếc ghe lồng đã chạy trốn. Tòa Takeo đang thăm xét.

TONKIN

Tự sát. — Quan chánh lương-y tên Guillo-teau, có thọ thường ngũ-đẳng bội tinh, mới thất cổ mà hủy mình hôm ngày thứ hai, lối 1 giờ trưa tại thang lầu trong nhà. Nhà quan lương-y này ở đường Bobillot số 27.

Người không có đề giấy tờ chi lại mà nói duyên cớ người ngã lòng rưng chí. Người ta tưởng vì ông gần tới kỳ hưu nên ông rầu quá ra cuồng tâm mà hại mình.

Quan lương-y Guillo-teau hưởng thọ được 51 tuổi.

Trốn mất. — Có một người đờn bà an-nam đi khai rằng, em nó là vợ của chệch kia ở tỉnh Amitchéou, đến châu thành Hànôh hôm ngày 4 janvier, rồi đi đâu mất không thấy về.

Người đờn bà đi khai đó nói con em nó có đeo đồ nữ trang bện bằng, sợ người ta đem giấu nó mà lấy của.

Quan thầy bồn quốc. — Năm 1914, các quan thầy thuốc bồn quốc được thăng bổng như sau đây:

4 vị được thăng chức lương-y hậu bổ hạng ba.

Đi đây. — Hôm thứ năm tuần rồi nhà nước giải theo tàu Amiral Magon 11 người tù bị Hội-đồng đề hình lên án đây, đặng đi qua Cay-giang, và Côn-nôn.

Nhơn dịp ông lương-y Cognacq là quản-lý trường Lương-y bồn quốc Hà-nội, được thăng từ đẳng bội tinh, thì các trò lương-y các lớp xúm nhau chúc mừng và mua cái médaille đưng cho ngài hồi 5 giờ chiều ngày thứ tư.

Việc rui ro tại đường xe lửa Vân-nam.

— Hôm ngày 13 février có một cái xe lửa chạy lên Vân-nam chỗ cây trụ số 214 tại Pata bị sụp đường rầy 21 người coolies chệch chết và 17 người coolies khác bị bịnh trong việc rui ro này.

Người ta chưa biết dạng cái cơ rui ro này, mà người ta định đeo rằng là tại mấy người coolies làm biến mở móc những xe va-gông kéo sau không kỹ nên khi xe chạy mau mà phải sụp.

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

LỮ-TỔNG SỰ TÍCH (tiếp theo)

Bốn nhà dòng bị vu oan bốn quân nói hôm tuần rồi là dòng ông thánh Phanxicô, dòng ông thánh Đominicô, dòng ông thánh Au-cu-xi-linh và dòng Récôlê, mà dòng ông thánh Phanxicô không có vườn đất của cải chi, chỉ có mấy trường học mà thôi. Còn ba dòng sau thì được 40 muôn 3 ngàn mẫu ruộng. Ruộng này nhờ có khai kinh cho nước vô thì mỗi năm mùa mà ng sum năm lắm. Các thầy dòng chia ruộng ấy ra mà cho người bồn quốc tá, hề hết đời cha thì tới đời con cũng tiếp làm sở ruộng của cha tá đó.

Hội-phái-viên tổng cộng số lợi các ruộng ấy mỗi năm sanh lợi là 45 muôn đồng bạc, nhằm mỗi mẫu là 1212 chiêm tinh ra tiền tây là 6 quan 9

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

Thiết là một hãng buôn có danh tiếng và những đồ bán tại hãng thì là đồ tốt và chắc chắn dùng lâu hư.

Có một mình hãng này được bán thứ nón casques hiệu Langlois không hề hư hay là méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm riêng của hãng có cầu chứng) và lại nón đó có danh tiếng từ thuở nay trong cõi Đông-dương này.

Còn nón ni thì làm bằng ni tinh anh hảo hạng, chẳng phải lộn các lông khác như nón bán rẻ tiền vậy.

Giày Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch lãm và lại chắc nữa.

Hãng có làm một cuốn sổ có hình và giá cả những đồ bán tại hãng. Ai muốn xin thì hãng sẽ gởi cho không ân tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat môn bài 185.

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP

(Conseils medicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đặng tiên, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Giấy vắn thuốc và thuốc điều tốt và rẻ hơn hết hiệu là JOB

(Excellent papier à cigarettes marque JOB)

Giấy này nguyên là của ông J. Bardou chế ra, đã có đem hiệu-mẫu mà ký tại tòa-án, và được hơn 5, 6 trăm cái Médailles ban thưởng. Ông J. Bardou đã qua đời con người là Pierre Bardou kế nghiệp.

Nhiều người đã khen ngợi lắm và cứ mua hoài. Ai chưa dùng thì khá thử mà coi, hút nó êm và dịu lắm, không cay không gắt cổ và nóng lưỡi như thuốc khác. Có bán lẻ trong các tiệm bán thuốc giấy nội Toàn-cầu.

Nhà trữ giấy này ở số 19 đường Bonnard Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mục nhật trình Lục-tính-tân-văn àiùm

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HƯƠNG

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dầu dầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tư huyết vượng hay là huyết suy. Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kềm sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất dưỡng thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đúng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt ngүйem.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này đúng cơ-khí riêng mà chế. Thứ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tu nhien thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng-sáng tạo, không ai được mạo chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kềm huyết gây mòn; không liêu kinh, sản hậu. Đàn-bà chứa thì uống nó hết hay.

Đàn ông thì bất cần già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết như là lao-khái (ho), khí-xuyễn, tình thần buồn bã, không muốn làm việc, ít đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giời (ghê chốc) lở loét, ban chần chừn nhạc, cũng là những chứng khác ngoài đó, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải chịu

tiền. Không nên lấy cuộc thủ lợi như vậy mà trách mấy thầy dòng. Vicác thầy chỉ dùng độ mà làm cho dân được thuần phong mỹ tục và dễ đem nó trở lại đạo thiên chúa. Từ hồi Lữ-tông còn làm thuốc địa I-pha-nho, chỉ nhân đến đời Huê-kỳ chiếm trị, thì các thầy dòng cũng cứ một cách cử chỉ ấy mà thôi.

Nước Huê kỳ muốn cho dứt hậu hoạn, bèn xuất bạc ra mua hết đất ruộng của các nhà dòng. Trong chuyện mua bán đất này nhà nước Huê-kỳ tỏ lòng ngay thẳng công bình đáng khen lắm.

Văn Tòa thánh biết ơn liền đặt một ông Tổng lãnh giám mục Huê-kỳ gồm trị địa phận thành Manille, và các địa phận nước Lữ tống, lại cũng sai nhiều ông Giám-mục Huê kỳ qua đảo nhậm các địa phận trong miền Lữ-tống. Các ông ấy khi qua đến Lữ-tống đặng lãnh phần cai trị thì thấy đau đó sanh trăm bề rồi rầm không còn như xưa nên lấy làm buồn bực lắm.

Số là việc đạo càng ngày càng thêm rối, cuối năm 1902 có xảy ra một đám phe đảng như vậy, có một thầy cả bản quốc tên Aglipay, khi xưa làm đầu đám khi nghĩa dấy loạn. Người Huê kỳ đặt tên thêm cho thầy cả giải chửê đó là Bu-sê, nghĩa là « Tay độc thủ » vì thầy cả ấy bỏ áo dòng, ra ngoài dụ được một đám thầy cả bản quốc không nhìn đến Tòa-thánh Rôma nữa, nhờ và cũng có tài năng và thêm nhiều người sang trọng trợ lực thì và lập được một đạo mới kêu là đạo Thiên-chúa Lữ-tống không nhìn quyền Tòa-thánh Rôma. Trong việc đạo thì hội này cũng giữ mọi lễ phép con nhà có đạo thiên chúa như xưa nay, trừ ra sự không phục quyền Tòa-thánh. Còn trong việc đạo thánh, thì xem ra hội ấy lấy việc đạo làm màu mè cho dễ giấu ý nó toan mưu phần cự với nước ngoại quốc.

Sau hết, trong nước Lữ tống có xảy đến một chuyện may cho Hội-thánh đạo Thiên chúa và nhà nước Huê-kỳ, số là tên đầu lãnh Aglipay gặp Đức tổng lãnh giám mục thành Panopolis tên là J. B. Guidi, ông này

qua làm khám sử bèn Lữ-tống thay mặt cho Tòa-thánh, thiết là một đảng lái ba lối lạc, hùng biện cao đàm, có vãng lại đàm đạo với Aglipay, thì Aglipay lấy làm kính phục lắm. Nếu mà đạo rối của tên Aglipay không tràn ra trong xứ Lữ-tống, cũng là nhờ Đức giám mục này có trí hóa sâu sắc và có lòng nhơn từ quảng đại lắm, mới làm quen lại vãng được với bèn phe đảng nghịch ấy.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRUNG QUỐC TÂN VÂN

Một người đồn bà tây bị phân thây

Trong đêm 23 rạng mặt 24 janvier rồi đây, có một đám nhơn mạng rất gòm ghê xảy ra tại Thượng-hải.

Bà Neumann là người rất tử tế nho nhã với mọi người ai quen biết thì cũng mến yêu. Vợ chồng bà có lập một lò thịt tại đó mà bán ra cả châu thành. Tuy là đồn bà mà tương tá vạm vỡ rộng bề ngang cũng như đồn ông, tên thiên hạ kêu là « san-đâm » việc lễ gia nội trợ thì bà giữ chính chắn không ai bằng.

Lò thịt của vợ chồng bà Neumann này ở tại đường Astor, số 14, ban mai mở cửa sớm, chiều 6 giờ đóng cửa, phòng ở và ngủ thì ở tầng trên hết, mới đây ông Neumann vô dưỡng bệnh tại nhà thương, ông cũng gàn mạnh nên máy bừa sau ông có về nhà một đôi giờ rồi chiều trở lại nhà thương, trong cơn ấy bà Neumann thường ở một mình trong nhà, hề sáng ra thì bà thức dậy sớm xuống tầng dưới lo bán thịt.

Sớm mai ngày 23 người ký lục đức-quốc lo giúp việc bán thịt cũng đến đó 6 giờ rưỡi như mọi khi, mà thấy vẫn mặt bà Neumann, thì thầy ký-lục ấy hỏi thăm kê gia nó, nó liền nói bà còn ngủ, chừng quá 6 giờ rưỡi gần 7 giờ rồi mà không thấy bà xuống, thầy ký lục biểu một tên bồi chạy lên phòng bà mà thăm coi thì sự ra làm sao và hỏi bà chiều hôm qua có ai đến dặn để dành thịt chảng?

Thằng bồi lên tới phòng gõ cửa, nghe trong phòng cũng lặng lẽ không

Mỗi nhà thờ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

ống thay một đấng...
đam, có...
ipay, thì...
ấm. Nếu...
y không...
ng là nhờ...
a sâu sắc...
đại lắm, ...
với bên

ếp theo).

ÂN
hân thay
4 janvier
mạng rất
hải.
tử tế
quen biết
ng bà có
n ra cả
mà tướng
ng như
« san-
bà giữ

Neumann
14, ban
giờ đồng
ng trên
ở đường
ng gần
g có vẻ
trở lại
bà Neu-
ng nhà,
ây sớm

i kỷ lục
ân thịt
mọi khi,
ann, thì
a nó, nó
uá 6 giờ
h thấy bà
một tên
hăm coi
ả chiều
ành thịt

gò cửa,
ê không

tiếng trả lời. Lúc ấy cũng còn tối trời, nên thảng bởi vẩn đèn khí lên, vũng thảy trước mặt một đều rất quái gở gồm ghiết, là thấy xác bà Neumann nằm sấp, dưới ván rầm, máu ra linh láng. Cái cổ còn dính với mình một chút xiu, tay trái bị đứt tiện nơi cánh chỏ, còn tay mặt mất hết ba ngón, hai tai rụng đầu mất, trên giường dưới ván gì thắm giầm những máu đỏ lôm. Bên góc phòng có để cái tủ sắt, thì quân ăn trộm mở quoaét cửa ra và tòm lầu tiền bạc ráo, không để một đồng xu.

Thảng bởi hồn bất phụ thể, liền chạy nhào xuống thang hó oán. Đó rồi thì kẻ chạy đem tin cho ông Neumann hay, người thì gõ giấy thép báo cho ông cô sở tại hiệu, một chap ông cô bót, ông cô sở linh trình thám tới nhà.

Hai người khán chỗ phạm thì đồng làm chứng là vụ ăn cướp sát non. rằng: Chắc là hồi ăn cướp vô phòng thì bà Neumann giữt mình mở mắt mà vì ăn cướp xông vào chém bà, nên dẫy không kịp, trên giường còn thấy nhiều dấu làm chứng bà có cự đương với ăn cướp hung lắm chớ chẳng không. Tại bà cự lại như vậy mới bị ăn cướp loạn đã cả mình mẩy, chừng bà chết rồi, ăn cướp mới mở tủ sắt lấy bạc.

Bà Neumann thường để chìa khóa tủ sắt đựng đồ nữ trang dưới gối nằm, quân ăn cướp lục được mở tủ thâu đồ nữ trang, rồi chặc cánh tay tả, 3 ngón tay và hữu 2 tai bà dặng lấy cà rá, mấy đôi neo và bông tai, khi giái nó dùng mà chém bà là dao chặc thịt và đồ khác lấy trong tiệm nên nó để lại đó mà trốn mất, cũng còn một đều lạ này, là bà Neumann có nuôi hai con chó cọt trong phòng bà mà nó không hề dám động địa hay là sủa một tiếng chi.

Tiền bạc bị ăn cướp lấy tinh chắn là 3 muôn rưỡi đồng bạc.

Pékia, le 14 janvier 1914

Quan Lại-bộ-thượng thư đang lo sắp đặt cuộc lễ dặng cho Viên-thế-Khải làm lễ Tàn-xuân trong năm mới này.

Người ta nói Viên-thế-Khải làm như vậy không phải là tiếm gồm các lễ phép riêng của các vị Hoàng-đế nước Tào, vì sự làm lễ này trong đời cựu trào các quan Tổng đốc bên Tào cũng hay làm, thay mặt cho dân trong cả tỉnh.

Lễ tế Đức Khổng-tử

Có nhiều người theo đạo Khổng-tử đứng đơn cho Viên-thế-Khải xin làm lễ tế Đức Khổng-tử, thì Viên-thế-Khải giao việc này lại cho một hội-phái-viên lo troạu cho các sĩ-tử các trường, các viên quan và các thầy nho gia phải đứng của lễ mà cúng tế Đức Khổng tử mỗi năm hai kỳ. Hễ ra lễ Nam-giao rồi, thì hội phái-viên sẽ tra tay lo thi hành chi dụ buộc tế lễ Đức Khổng-tử. Việc này không thuận với lễ luật con nhà có đạo Thiên-chúa, nên có một hội liên-hữu con nhà có đạo tại Song kiang gõ giấy thép cho Viên-thế-Khải và cho Thừa-trương mà xin đừng nghị định việc chi nghịch với lễ luật con nhà có đạo Thiên-chúa phải giữ.

Bồn-quán xin tóm lại giấy thép ấy như sau đây :

Nếu Chánh-phủ buộc các sĩ-tử trong các nhà trường phải đứng của lễ dặng cúng Đức Khổng-tử, là đều không hại chi đến các trường không giữ đạo Thiên-chúa, song sẽ sanh sự nghịch tri các học trò và các thầy nho gia có đạo Thiên-chúa, vì đạo Thiên-chúa cấm bựt thần, vậy thì nghĩ làm sao? Chúng tôi xin Chánh-phủ xét lại việc này cho minh bạch, và cũng xin đừng vội bãi đều dặng-tính v. v.

Loạn tại Thượng-hải

Chánh-phủ mới bắt dặng tại Thượng hải tên Vang-Tehang Fa là người đồng lõa trong đám loạn tại tỉnh An-Huy. Khi va ra đến trước mặt Tòa thì xưng ra rằng các bạn hữu và dếm được 2000 tên, cả thầy làm linh, và đang sắm sửa làm phẫu với các quan nhà nước. Nếu nay còn giữ kín là tại còn mắc tội khi giải ngoại quốc đem về cho đủ.

Quan Đô-dốc tỉnh Giang-tô được tin rằng có một đám loạn lập hội kín tại Thượng-hải đặt tên là Tàn-dân đồng-lấn dặng.

với một gam nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đều bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Có trữ tại TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẰNG, CHỦ TIỆM LÀ G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại TIỆM THUỐC PHÁP-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

TRÌNH CÙNG CHƯ VỊ

hay đặt quần áo nơi tiệm may chặc dặng hay

Tự thuở nay tôi hay đem vải dặt đồ cho tiệm chặc may. Mà tôi không hiểu vì cớ nào hễ đồ tôi đem giặt vài ba lần thì thấy rách hoai, phũ và lại không biết là mấy chỗ. Tôi giận quá, ngày nọ tôi tới tiệm may dặt cho tôi, tôi liền chặc đưa hiệu vải nó dùng cho tôi xem, thiệt là thứ vải hiệu lạ tôi không hề biết.

Từ ấy về sau, mỗi lần tôi dặt đồ cho nó may, thì tôi mua thứ vải hiệu con nai bán tại hàng Dumarest đường Charner, số 2, Saigon, thì quần áo tôi không có mau hư mau rách như khi trước nữa.



Mỗi nhà thợ giấy thép đâu có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tàn-vân giùm

RƯỢU COGNAC hệ MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
dựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,
gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như **CỎ TAM SẮC VẬY**

Ấy là
hiệu rượu
thiệt đó



Rượu
Cognac Moyet
là một thứ rượu thiệt
ngon, chớ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.

Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chớ.

Chữ
COGNAC
trên nhãn nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mệt
dùng một ly
nhỏ thì **chắc**
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại một
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều dùng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ **CÓ BÀN SỈ** ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale
Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
SAIGON

**MÌNH MUỐN MUA ĐỒ NGON MÀ ĐI TẾT ÔNG ĐỘI MỚI ĐƯỢC
THƯỜNG MỀ-ĐAY CÔNG TRẬN, THÌ CÓ CHI NGON CHO
BẢNG THỨ RƯỢU DUBONNET NÀY ĐẤU !**



Nam-Kỳ Thời Tập

(tiếp theo)
(La Cochinchine)

CỜ BẠC

Từ khởi đoan mà luận việc Nam-
kỳ thời tập đến giờ thì tôi chưa có
nói tới việc cờ bạc với các ngài.

Vẫn tại Nam-kỳ thiên hạ cả thấy
đều đánh cờ bạc: Nam phụ lão ấu
đều đánh cờ bạc. Dân Annam dốt nát
không biết đọc sách đọc truyện dặng
giải khuấy, nên phải đi đánh cờ bạc
cho tiêu khiển ngày giờ. Mà ai bày
cho annam đánh cờ bạc?

Chęc bày chớ ai bày!

Chęc làm cái cho annam đánh mà
chęc sòng nào cũng ăn luôn luôn

Nhiều khi nơi đồng bãi trong mùa
gặt hái, chęc đi rào mua lúa người
annam, trả bạc hiện hiện rồi trái chiếu
ra hốt me cho mấy người bán lúa
đánh dặng tóm thầu lại rào.

Có nhiều nhà annam tán gia bại
sản cũng vì cờ bạc!!

Vẫn khoản 410 Luật-hình bày ra mà
phạt chủ nhà chừa cờ bạc, thì chęc
nó qui quái bèn đem ra đồng, ra
ruộng, ra đường quan lộ mà đánh
cờ bạc. Nó lo lót cho hương chức
làng vài đồng bạc dặng hốt me thông
thả mà nạo vét của người annam, vì
annam có lòng ham hoạnh tài mà ra.
Rồi đó chęc nó ăn dặng bao nhiêu
của annam đều gởi về Tào rào.

Lời kết

Phải thiết lập ra một hãng bạc
trung-tế để giúp cuộc canh-nông do
theo tinh tứ và cuộc dốt nát của
người làm ruộng annam.

Hề lập được như vậy rồi thì trong
xứ việc phong nầm, sự cai trị cùng
là thói tục càng ngày càng cải lương
bớt tệ.

Tôi xin tổng luận :

Tôi đã bày tỏ cho các ngài rõ thấy
xứ Nam-kỳ là một xứ rất phú túc mà
người annam rất nghèo nàn, vì bởi bị
chęc, chà nó ép hết dầu mỡ; rồi
mỗi năm nó gởi về Tào về Ấn-độ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

tiền bạc của annam cây sàu cước bằm làm đồ mờ hơi xót con mắt mới có ra. Vì bị chúng nó làm như vậy mà trong xứ khiêm khuyết tiền bạc, việc chi cũng chẳng tiến bộ đặng, nhưt là việc canh-nông. Vì chệch chà nó gởi hết bạc về Tào về Ân-độ, nên hơn hai triệu mẫu đất tại Nam-kỳ hơi còn hoang vu cùng nhiều việc khác rất đại lợi mà không có mở mang được, annam cứ noi theo tục lệ ông bà mà làm ruộng hoài.

Tôi cũng đã tỏ bày cho các ngài hiểu về việc xã-hội thì chệch là một mối rối loạn cho nhà nước; nó thấy annam nghèo nó đê ép đặng nó đê cường cự cùng người Langsa, mà cái nghèo ấy là tại nó gây ra mong lòng đặng một ngày kia mà chiếm đoạt quần hạt ta đây. Annam bị lường-gạt, bị cướp bóc mà nhiều khi nhà nước binh chệch thậm chí đến tòa cũng bịnh chệch, là vì tòa cứ do theo tờ phúc bẩm, mà những tờ phúc bẩm ấy đặt ra ấy chẳng hề khi nào nói thiệt sự, bởi vậy nên annam mới không thương người Langsa và không trung hậu với người Langsa; theo lẽ thì chúng nó phải thương, phải trung hậu với người Langsa, vì chẳng phải người Langsa lường gạt của chúng nó.

Vì việc tình tử thi bởi vì người annam dốt nát nên hay nghi ngờ, sợ sệt, lão xược; bởi vì nghèo mà thấy người ta ăn ở không thật tình với nó thì nó bèn không thật tình với ai.

Các sự tệ như vậy thì phải làm cách nào mà trừ cho nỗi ?

Trước khi trả lời tôi xin các ngài đọc một cái bài đã ấn hành vào số nhật trình « Opinion » ngày 23 novembre mà tới đầu tháng janvier tôi mới tiếp được. Khi các ngài đọc bài ấy rồi thì sẽ biết chệch ngồ là đường nào, sẽ biết cuộc hiểm nguy quần hạt ta đây với đó là đường nào. (còn nữa)

Aug. LOYE,

Cựu biên-lý Sở-trăng,
Nay làm Nghị-viên phòng
Canh-nông Nam-kỳ.

LUẬN VỀ CHỈ THƠM

(Les Fibres d'Ananas)

Từ xưa nhân nầy thiên hạ đâu đó đều lo lập vườn trồng thơm đặng buôn bán trái mà thôi, chớ không thấy ai vụ tất đến sự buôn chỉ thơm mà thủ lợi.

Trong xứ Đông-dương bây giờ thiên hạ ăn trái bồ lá ấy là một nguồn lợi dễ làm dễ thu mà người xứ mỗi năm mỗi bỏ trôi theo dòng nước chảy. Thậm ường:

Đồ hàng giẻ dẹt bằng chỉ thơm là đồ ít khi gặp trong quán hạt nầy. Một hai khi người Chà-và có bán khăn bàn dẹt bằng chỉ thơm, mà khăn ấy ở bên Singapor đem qua chớ không phải của người bên Đông-dương dẹt ra.

Các miền lân cận xứ Đông-dương biết dùng chỉ thơm và biết dẹt ra nhiều kiểu để bán cho thiên hạ dùng.

Chỉ thơm chắc chắn hơn chỉ gai thập bội, những vải trắng dẹt bằng giống chỉ nầy coi thiệt là trắng tinh, mình nó diệu nhiều, mặc nó mát da mát thịt. Bên Lữ-tổng Philippines, họ dùng chỉ thơm mà dẹt khăn mu-soa mouchoir) bán mắc tiền lắm.

Mấy tiệm Chà-và tiệm chệch cũng hay bán hàng giẻ dẹt bằng chỉ thơm. Họ đặng khởi sự chớ chỉ nầy qua bên Âu-châu mà bán đặng dẹt hàng giẻ theo kiểu bên tây.

Các nhà buôn thay mặt cho mấy lò dẹt bên Âu-châu sẵn lòng mua thứ chỉ thơm bên Đông-dương, nên như cớ ai ra tay làm chỉ thơm mà bán thì các hãng ấy chịu mua liền.

Trong quần hạt nầy chẳng thiếu gì thơm. Tại Nam-kỳ, ở miệt Thủ-đầu một, họ trồng có hơn 2 ngàn rưởi mẫu vườn thơm.

Còn tại Trung-kỳ và Bắc-kỳ họ buôn bán thơm trái khắp cả xứ mà giá rẻ vô rồi.

Người bên-quốc trong cù lao Hainan trồng thơm không có ý để ăn trái, họ có ý để lấy chỉ mà bán cho các nhà buôn, mỗi năm chỉ

THUỐC ĐIỀU MELIA

Hiệu "MARINA"



Bán từ gói, bao bằng giấy dày, đựng 20 ĐIỀU đầu có thoa keo.

Ở ngoài lại có bao một lam gay mỏng, đồ đặng cho khỏi ướt thuốc; trong tám giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon ván bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc "MARINA" đó lắm

Đâu đâu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON - 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đáy bằng nức màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu P. U. C. I. - Nước này mùi thơm lắm, muốn cho nó thơm dai, nhiều chừng ít nhỏ thì đủ. Nước thơm này làm bằng bông thiệt thơm tại Đại Pháp-Quốc. - Cách dụn nước thơm này đã lâu năm rồi, mà chưa ai rờ đặng cả. Cũng có kẻ bắt chước, mà những đồ ấy mua thì uống tiền. Vậy phải nài cho đặng cái nhàu có hiệu Dragon impérial mà mua

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

VẢI VÀ DÙ

Khi nào chư-khân-quan có muốn mua vải trắng mà bán khá nài cho đặng vài số 320 có hiệu P. U. C. I. số 80.000 hay là số 666. Thiên hạ ai ai cũng tìm 3 thứ vải nầy mà mua vì nó chắc chắn. Giặt dề và màu trắng tinh luôn luôn. - Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thứ 3 thứ vải nầy. Dù hiệu P. U. C. I. ai cũng ưa dùng vì là đồ làm kỹ lưỡng, sườn chắc và tốt, nếu biết đường thì xài lâu năm cũng chẳng hề khi nào hư.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

SOCIÉTÉ FRANÇAISE
DES
Distilleries de l'Indochine

Usines à
BÌNH-TÂY (Cochinchine)

HAN-ỘI — NAM-ĐÌNH — HẢI-DƯƠNG
(TONKIN)



RƯỢU SEN

Rượu này đặt bằng bông sen, ngon và thiệt thơm lắm.
Rất tinh hảo, dùng việc cúng tế tốt lắm.
Uống tốt và bổ.

Mấy tiệm bán rượu An-nam trong Lục-Tỉnh và mấy chợ đều có bán rượu này, đừng bằng ve có nhân in như trên đây.

thơm bán ra ngoài quốc đặng 2 triệu quan tiền. Ấy là tinh về chỉ mà thôi, chưa tinh thơm trái bán cho các tàu chở về Singapore và Xiêm-la.

Cách họ tước chỉ thơm cũng còn què vụn. Thường họ lấy dao mà tước chỉ thơm, tước rồi họ sắp lại từ lọn, đoạn mỗi người đều lấy lược mà gỡ cho nó hết rối. Hễ khi thời gỡ thì họ giặt lược ấy trên đầu tóc.

Đoạn có nhà nghề dọn lại cho ra sợi chỉ suôn sẽ đặng dề dẹt, cũng như cách lấy bông vải làm chỉ vậy.

Một cây vải dệt bằng chỉ thơm đo được 10 thước bề dài 3 tất 6 bề ngang, bán 13 quan tiền tây, ấy là thứ tốt hạng nhất, còn thứ nhì hạng giá là 6 quan năm một cây.

Người xứ ta nên xem bài này mà suy cuộc tranh thương với người ngoại bang, như là tìm tòi cách chế tạo đồ khí cụ để tước chỉ thơm cho mau tiện, thì chắc không kịp thì chầy sẽ được làm nên thiên hộ trong bản xứ.

GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN

ÍT LỜI KINH TRUYỆN

Explications de quelques passages des classiques chinois

ĐẠI-HỌC (tiếp theo)

(Science des adultes)

Sở vị thành kỳ ý giá

(Thừa gọi rằng thật thà cái ý mình ấy)

Vô tự khi giá

(Không dối mình vậy)

Như ố ác xú

(Như ghét cái hơi hôi thúi)

Như hảo hảo sắc

(Như ham cái sắc tốt đẹp)

Thử chi vị tự khiêm

(Ấy mới gọi là tự mình vui đủ)

Cổ quân tử tất thận kỳ độc giả

(Cho nên người quân tử tất phải cẩn thận cái sự biết một mình vậy)

Tiểu nhơn nhân cư vi bất thiện

(Kể tiểu nhơn ở không nhưng hay làm sự chẳng phải)

Vô sở bất chí

(Không nơi nào chẳng đến)

Kiến quân tử nhi hậu yếm nhiên

(Thấy người quân tử mà sau nhàm vậy)

Yếm kỳ bất thiện, nhĩ trừ kỳ thiện
(Giấu thừa sự chẳng phải, mà bày thừa sự phải)

Nhơn chi thị kỳ, như kiến kỳ phế can nhiên

(Người ta coi mình, như thấy cả phôi gan vậy)

Tắc hà ích hi

(Thì cái giấu đi, cái bày ra đó có ích gì vậy)

Thử vị thành u trung, hình như ngoại

(Ấy rằng có ở trong, hình ra ngoài)

Cổ quân tử tất thận kỳ độc giả
(Cho nên người quân tử tất phải cẩn thận cái sự biết một mình vậy)

Tăng tử viết

(Thầy Tăng-tử nói rằng:)

Thập mục sở thị

(Mười mắt thừa coi)

Thập thủ sở chỉ

(Mười tay thừa chỉ)

Kỷ nghiêm hồ

(Thừa chẳng sợ sao)

Phủ nhuận ố

(Giàu nhàn thắm cả nhà)

Đức nhuận thân

(Đức nhàn thắm một mình)

Tâm quảng thể bàng

(Lòng rộng rãi, mình thông thả)

Cổ quân tử tất thành kỳ ý

(Cho nên người quân tử tất phải thật thà thừa ý mình)

Bài này cũng là lời thầy Tăng-tử thích câu thành ý của đức Phụ-tử chương trên.

Coi trong 8 điều mục, từ bài này sắp về sau, thì bài nào cũng thích mỗi lần cả hai câu luôn, mà đây thích riêng có một câu thành ý ấy là vì sao vậy? Bởi vì hai chữ đó rất là một sự cơ quan của lối người lớn học.

Nên nói rằng: Nghĩa chữ thành kỳ ý ấy, là đã biết rồi thì đừng có dối mình vậy, phải ghét sự dữ như ghét cái hơi hôi tanh, ham sự lành như ham cái sắc tốt đẹp, ấy mới vui đủ cái lòng mình, mà không có ăn năn gì cả, sự đó chỉ có mình biết với mình mà thôi, nên người quân tử tất phải cẩn thận lắm, ấy là cái đường lối thành ý như vậy.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trịch **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

Đứa tiểu nonh khi ở một mình, hay làm sự tâm bậy, chẳng có sự chi mà không dám làm.

Khi có thấy người quân tử, làm bộ hối cải cái sự xấu đó, nếp dấu đều dờ đi mà bậy đều hay ra, có biết đâu rằng: người ta coi mình như thấy cả phôi gan mình rồi, ấy là hay dở ở trong lòng thế nào, thì nó phát hiện ra ngoài mặt thế nấy, cho nên người quân tử tất phải cần thận cái sự biết một mình lắm!

Thầy Tăng-tử thường có câu rằng: tuy ở nơi vắng vẻ, mà người ta thường mười mắt coi một, mười tay chỉ một, như thế có lẽ nào mà không sợ sao, nên đã cần thận cái sự biết một mình rồi, thì cái nonh đức thấm vào trong một mình, cũng như người giàu có làm cho vẻ vang khắp cả nhà, không còn mắc cỡ với mình, nên trong lòng thường rộng rãi, mà ngoài mình được an nhàn, bởi vậy người quân-tử tất phải sửa cái ý cho ngay ngắn là bởi có đó.

Diễn luận

Hai chữ *thận độc* đây, rất là hiệp nghĩa với sự *thành ý* lắm.

Phàm người ta bình sanh mặc tác khi tâm sự, đừng nghĩ rằng: mình mình chi trung, mà không ai biết, thử đem lòng mà hỏi với lòng, thì mình trước đã dối mình rồi, nên phải ghét sự dữ như vô hàng cá tanh, ham sự lành như mê con gái đẹp, mới chẳng thẹn cùng trời đất, mà thông đảng cả thân mình. Như thế mới đáng là quân tử.

Những đứa bậy, thường khi hay ở không nhưng ngồi rồi, làm quấy chẳng thiếu sự gì, hề thấy ai thì tốt đẹp phở ra, xấu xa đập lại, chớ không dè khôn ngoan hiện ra mây mặt, què quặt hiện nơi chơn tay, rồi ra tiếng lạnh đồn xa, tiếng dữ đồn ba ngày đường như vậy có giấu ai cho được.

Nghĩ như thế, chẳng những đời xưa, khi nay cũng vậy.

Con người ta thật thà là hơn, còn giàu sang là tạ phận mà tráo chác thì chớ hề, chớ bắt chước chi những thói tiểu nonh, khi vào tiệm thuốc lúc lại ngồi không, mà coi mòng nghĩ

những sự hại nonh ích kỷ, đặng mà giá họa vu oan cho người ta, cũng chẳng qua là hàm huyết phún nonh tiền ở tự khẩu mà thôi.

Nên mình cứ sự phải mà làm, còn hay dở phó mặc thiên công định biện. (Sau sẽ tiếp theo).

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

tiếp theo

Poème de Kim-Vân-Kiều

(Có quan Tổng-đốc trọng thần,
(Là Hồ-tông-Hiển kinh luân gồm tài.
Giày xe vàng chỉ đặc sai,
(Tiện nghi bát tiển việc ngoài đồng ruộng.
(Biết Từ là đấng anh hùng,
(Biết nàng cũng dựa quân trung luận bàn.
(Đông quân làm chức chiếu an,
(Ngọc vàng gấm vóc, sai quan thuyết hàng
(Lại riêng một lẽ với nàng,
(Hai tên thề nữ ngọc vàng ngàn cân.
(Tin vào gửi trước trung-quân,
(Từ-công riêng ngõ mười phân hồ đồ!
(Một tay gây dựng cơ đồ,
(Bấy lâu biển Sở sông Ngô tung hoành!
(Bỏ thân, về với triều đình,
(Hàng thần lơ lảo, phân mình ra đâu?
(Áo xiêm buộc trời lấy nhau!
(Vào lòn ra cúi công hầu mà chi?
(Sao bằng riêng một biên thù,
(Sự này đã dễ làm gì được nhau?
(Đục trời, khuấy nước mặc dầu,
(Độc ngang, nào biết trên đầu có ai. (a)

(1224) Khi đó có quan Tổng-đốc là quan trào nhà Minh, trọng trấn ở ngoài biên cương, tên là Hồ-tông-Hiển, tài đã hay kinh xử văn chương, học lại thạo kinh luân thao lược.

(1225) Đặng phụng chỉ đem binh đánh Từ-Hải, theo lối xưa hề quan Đại-tướng xuất chinh, thì vua giầy xe tiên tới cửa trào, trao cho quyền sát phạt một tay, ngoài cửa còn đặng mà tiện nghi hành sự.

(1226) Văn đã biết Từ-Hải là một đấng đại-anh-hùng trên cõi thế, mà Tuy-kiều là một tay nữ mưu-sĩ trong đám tam quân.

(1227) Nên tôi nời liền đông quân lại làm chức chiếu an, chớ không có hạ triển thơ mà đánh nhau trận nào cả, rồi sai quan đem những đồ kim ngân châu báu đưa lễ Từ-Hải, đặng mà dụ y đầu hàng.



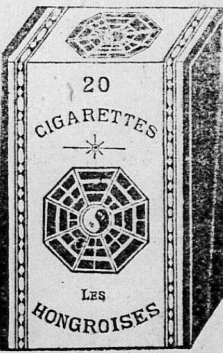
Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đòn ông và đòn bà. Làm cho thân thể ngút tưng lực phủ thịnh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhưt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho chủ quý khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ ngươn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bên hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mian là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vắn chắc. — Có dân



choàng một rêu giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chi tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, ma quỷ thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ VÀO XỬ BÁN ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

(1228) Còn Túy-kiều lại riêng một lẽ khác, những là con hầu thì hai đũa, mà vàng bạc thì ngàn cân.

(1229) Gõ tin vào giữa trung quân là chánh nơi Từ-Hải ở, thì Từ-Hải nghe nói, hỡi còn mười phần hồ nghi cả mườì, không biết ra thiệt hư là đường nào ?

(1230) Nghĩ cái giang sơn này, một tay mình mà gây dựng dựng nên, bấy lâu nay tung hoành thiên hạ, lựa là còn phải nhờ sức ai đâu ?

(1231) Nếu bây chừ mà chịu đem thân bá chiến thù này, dặng tự do là nữa, cũng chẳng qua là một người hàng thần mà thôi, thì cái danh phận mình còn có ra gì.

(1232) Và lại những đồ áo xiêm đai măng, chẳng qua là cái mồi phú quý như nhon tài thiên hạ mà thôi, chớ kỳ thiệt như là thân anh hùng mà đem giam trong cũi đó, mà vào thì phải lớn, ra thì phải cúi, như vậy dẫu công hầu cũng chẳng vinh chi ?

(1233) Thôi! chẳng thà ta hùng cứ một cõi biên thù này, dặng tự do là nhứt, như sức ta đây, dẫu cho ngàn tướng muôn binh, cũng chẳng làm chi nhau dặng.

(1234) Ở nơi này, thì quyền một tay ta, muốn đục trời khuấy nước, thì cũng mặc dẫu, mà đục ngang trong bờ cõi, còn biết có ai là người trên ta nữa.

(a) Vua Tư-đức châu phê, người làm truyện đặt hai câu ấy có khí ngạo ngược.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM NỮ HÔN NHON VỆ SANH

(Hygiène du Mariage)

Bài tựa

Cái gì là sự sung sướng thứ nhứt của người ta ? rằng chẳng gì hơn lấy vợ đẹp, sanh con khôn, ấy thiệt là sự vui hơn cả trăm thứ vui khác ở trong thế giới này, nếu không được cái sự vui đó, dẫu cho tiếng ca của nước Ngô. Gấm thêu của nước Thục, coi cũng không vui, trong mình mang muôn bạc, ăn những của ngon vật

lạ, đứng hầu trước sau vài trăm Mỹ-nhon, cũng không giải được sự buồn rầu. Nếu được cái sự vui đó, dẫu người Kiềm-ngao là kẻ nghèo, cũng vui hơn ông Y-đốn (Đào-công Tri-phù) là kẻ giàu, người hèn hạ cũng sướng hơn người quan sang.

Ta thường coi nhon tinh thiên hạ, không cần là người giống da vàng giống da trắng, đất phía Đông phía Tây, hề là người thì ai cũng một tánh ấy cả. Như vậy thì mới biết sự vợ chồng là vốn tự trời sanh, không thể nào mà tránh khỏi được.

Nhưng đờn ông nước ta thường nghe ai nói đến việc ấy thì cho là người hẹp hòi không có đại chí, rồi lại khoe rằng mình không tinh dục, chớ cũng biết sửa đời, cũng hơn người thường một bực.

Thương ôi! Thiệt là sai lầm quá đời! Đức Phu-tử có câu rằng: « Ta không phải như lợn ấy. »

Phàm trời sanh ra làm người thì ai ai cũng là loài người cả, mà loài người tất phải có cái tinh dục, nếu mình chê bỏ cái tinh dục, mà muốn cho người ta cũng đều chê bỏ cái tinh dục như mình, thì có khác gì con quạ học làm con hạc không ?

Câu ngạn ngôn phương tây có nói rằng: « Có con Quạ thấy con Hạc trắng lắm, muốn bắt chước như vậy, bèn sớm tối uống nước tắm hoài, bỏ cả đồ ăn hằng ngày, mà học ăn sương như con hạc, té ra sắc càng đen, mình càng ốm, mà bị chết. »

Nước ta muốn những sự học cần kíp, mà mắc cỡ không giăng tới sự này, ta nghĩ lấy làm ngán hoài. Nay may được sách này, đem dịch ra ngay, muốn mong bổ thêm cái sự thiếu của nước ta, và phụ thêm mấy lời để kinh cáo các ngài quân-tử rõ.

Tổng luận

Vợ chồng là cái gốc đạo nhon luân, dựng ra nhà, lập ra nước. Nếu trong nhà nên thì nước yên, trong nhà hư thì nước hại. Cho nên sự hưng gia thành quốc, là cái trách nhiệm của đạo vợ chồng. Vậy thì phải sao cho đáng cái trách nhiệm của mình ?

Nghĩa là sanh con đẻ cháu, đũa nào

cũng có tinh thần sức lực, trí huệ thông minh, như vậy thì đàn mới mạnh mà nước mới cường.

Phàm vật gì cũng phải có gốc, nếu chẳng biết gốc mà biết ngọn, thì có khác gì như leo cây mà tìm cá, thì có lẽ nào mà được đâu. Người xưa có nói rằng: *Đặng cao tự ty*, (nghĩa là lên cao, trước phải do dưới thấp). Những sự nhỏ mọn còn như vậy, huống chi là sự lớn lao thì thế nào ?

Vợ chồng đã có cái trách nhiệm vun trồng dân nước, thì phải biết cách nam nữ vệ-sanh, dặng cho càng ngày càng mạnh nước mạnh nhà.

Nam nữ vệ-sanh là gì? Là vợ chồng giao cấu có độ, sanh đẻ theo phép, nuôi con phải dặng, như vậy mới có cái sự vui sống lâu đặng con được. Coi như cây Bá-hạp ngoài ruộng, cây Tường-vi trong sân, mà xanh tốt đặng dặng, là tại có chi? cũng chẳng qua ứng được cái tiết độ của trời đất mà thôi.

Đạo vợ chồng phải có cái ái tình, là sự yêu mến nhau, chớ không nên tinh dục quá độ, sạch có câu: *dục tưng thành tai*, nếu say hoa đắm nguyệt, trước là tổn khí huyết trong mình, sau để cháu sanh con té ra yếu nguyên khí một nước. Như vậy khá chẳng sợ sao ?

Thế tình ai cũng biết sự quả-dục là phải, song biết dặng cách nam-nữ vệ-sanh này có mấy người? Tình cha mẹ ai là chẳng yêu con, dẫu quan-tôi nhưt phàm, giàu có vạn chung, cũng không đổi cái sự yêu đó, khi mạnh thì cơm cháo nuôi nấng, ăn uống phò trì, có đau thì tìm thầy kiếm thuốc, kêu phật cầu thần, chẳng quân công lao khó nhọc. Song như vậy có phải là cách yêu con đâu, nếu biết yêu con, có lẽ nào để đứt tay mới chạy thuốc, gần chết mới mời thầy, có thể nào ra nữa, thì chỉ dậm đất kêu trời rằng nhà vô phước mà thôi.

Chẳng dè cha mẹ có mạnh, sanh con mới mạnh, cha mẹ mà yếu sanh con cũng yếu, cái đó cũng, như cái bóng với cái hình, thường thường phải theo nhau.

Nên sách này luận về sự giao-cấu,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

sự sanh dục, để cho người có vợ chồng xem xét, mà giữ cách vệ sanh, đừng cho dân cường nước thịnh, thì tôi thiệt là ước ao mong mỗi lắm.
(Sau sẽ tiếp theo).

THẮT THẬP NHỊ TINH XẢO KÌ SỰ

(Les 72 merveilles de la civilisation)

3. — Máy viết chữ
(Machine à écrire)

Ngày nào mà các việc của máy bà Bóng bà chàng đã định cuộc vị lai sẽ quả quyết như lời, thì viện-bác-lâm-phụ-nhơn sẽ ra đề cho các cô làm thì làm phủ đặng mà tặng khen cái máy viết chữ là một thứ máy loài người bày ra để cho đờn bà đờn ông cùng nhau hiệp lực mà sanh nhai, mà nhứt là nó làm cho vợ con và chị em ta có thể kiếm ăn đặng mà chẳng hề cực nhọc, chẳng hề đồ mồ hôi xốt con mắt, phai kém nhan sắc tinh thần. Những lò kĩ nghệ, những sở buôn to cùng là các thự các sở các ty nhà nước đều nhờ máy viết chữ mà làm công việc mau mặng nhậm lệ, sạch sẽ vén khéo hơn xưa bội phần. Các chủ lò in, các người sắp chữ cũng lấy làm khoái chí, vì bài vở gửi đến in đều viết bằng chữ máy rất phân minh, không phải như khi xưa các ông thông thái viết chữ của chữ công đem giao cho nhà in thì chỉ cho khỏi tốn công sắp bày nhiều lỗi phải mất giờ ngày mà lại hao của.

Cũng nhờ máy viết chữ mà các cậu làm tiểu thuyết đặng thông thả tri hóa đặt đề càng ngày càng hay.

Vấn máy viết chữ là của người Hồng-mao bày ra cũng đã lâu.

Số là ngày mồng 7 janvier 1714 người An-ri Minh (Henri Mill) có đóng tiền chứng mà lấy Thương-phiếu (hiệu buôn) vì đã bày đặng một cái máy viết ra từ chữ in. Cách trăm năm sau là năm 1841 người A-lét-sơn Banh và và người To-ma Hao-rit đem cái máy của người An-ri Minh mà sửa lại cho thêm hay thêm lệ. Sau lại có 15, 20 người cứ mỗi năm mỗi sửa lại hoài cho đến ngày nay mới được tuyệt hảo như vậy.

Tuần sau sẽ luận qua máy tính-toán.
G. CH. TRAN-CHANH.

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune de nos abonnés)

Kính cùng ông chủ-nhơn rõ. Tôi coi tờ nhựt trình số 311 bài thời sự tổng luận, hỏi dân trong lục-châu có hơn 300 muôn năm phụ lão ấu có lẽ mỗi trăm người cầm bó cũng 10 người biết chữ quốc ngữ, cơ sao tờ Lục-tính-tân-văn hay như thế mà 5 ngàn người chịu đọc.

Thật tờ Lục-tính-tân-văn của ông giá đáng ngàn vàng, nó làm cho người ngồi một chỗ mà biết việc hết toàn-cầu, nên tôi và gia quyến tôi mỗi tuần đều coi đầu mắ việc chi cũng rành coi cho rồi tờ báo.

Ông tưởng rằng dân trong Lục-châu biết chữ nhiều đặng theo lời ông nói trên đây sao? Việc này tôi ức đã lâu mà không dám nói, vì không phải làm hội-đồng quản-hạt hay là làm việc nhà nước mà dám xen vào nói việc cai trị của nhà nước: nay-sẵn dịp ông hỏi vì sao 300 muôn người mà có 5.000 người coi báo mà thôi? Là vì tại tờ báo của ông hay tốt bực và ý đặt đề rất cao xa, người mà muốn coi báo này chẳng phải biết chữ quốc ngữ chút đỉnh mà coi đặng đầu phải biết chữ Langsa cho khá hay là chữ Annam, thì coi mới rõ ý tứ hay trong báo. Mà phần nhiều dân tinh trong Lục-châu đây có biết chữ đầu cho nhiều, đặng mà coi báo. Dân tinh thì ham sự học hành, mà có trường đầu đặng học cho đủ, dân thì đông mà trường học thì ít, làm sao coi nhựt trình đặng đặng, hề người dốt rồi phải bị trăm luận nơi hắc ám.

Vậy cúi xin ông rành nói với mấy ông hội-đồng quản hạt hay là tỏ với nhà nước, xin tỉnh nào lớn thì phải 2 cái trường tỉnh, còn trường làng trường tổng thì dạy chữ Langsa cho nhiều, vì chủ Langsa hề kể nào học đặng thì mở mang trí hóa, biết đủ nghề nghiệp làm ăn, biết đạo làm dân ở với nước, biết mền đức nhà nước đại-pháp đem giống tốt gieo trong xứ chúng ta, biết tương thân tương ái người Langsa, thì cũng phải

biết chữ chánh quốc mới đặng. Nay tôi chắc rằng nếu nhà nước phụ các hạng thuế lên, đặng lấy bỏ vô nhà trường hoặc là lập thêm nhà trường lớn; thì dân tinh rất bằng lòng, vì có trường đặng gửi con cái đến học, dầu phụ thuế bao nhiêu đặng bỏ vô nhà trường, thì cũng chẳng hề phàn nàn. Vậy như ông muốn người ta mua báo đặng, thì ông làm làm sao cho dân tinh biết chữ cho nhiều, thì tự nhiên nhựt báo của ông nhiều người đọc chờ gì.

Saigon le 15 Février 1914.

PHAN-VĂN-CỬ.

Planteur de Caoutchouc à Saigon.

M. Cử. — Chẳng cần chi phải biết tiếng Langsa mới đọc báo đặng. Việc chi đầu khó còn học đặng thay, hưởng là việc đọc báo. Còn nay nhà trường cũng đã có khá nhiều mà tại cha mẹ bỏ thờ không chịu cho con đi học. Con nít Langsa nên ba bốn tuổi đã khi sự học chữ học hạt rồi, còn con nít Annam thả đi chơi cùng đường học nói tục, học chưởi v. v.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Đồ phụ bại gia

Trong nhà có người đờn bà có tánh ghen, rất là một sự khốn đốn cho anh nam-tử quá đời.

Nên ngày xưa bên Âu-châu có lời nghị một chồng một vợ, thì ông Nã-bá luận không chịu cho con đi học. Thế-giải có mình ông Nã-bá luận là một người đại anh hùng may có cấm đặng cái thói đó chẳng?

Xưa có một thầy Đồ giảng cho học trò nghe câu: Hân phụ lĩnh gia đạo khâm kha, nghĩa là người vợ ghen làm cho trong nhà khốn đốn.

Vợ thầy Đồ ta nghe liền nói ra mà hỏi rằng: chớ cái câu thầy giảng nghĩa cho học trò thế nào? Xưa nay ghen trong thì cũng người ta thường tình, mà sao đến nỗi bại gia như lời thầy nói?

Thầy đồ ta trả lời rằng: « Coi như ngày xưa, chị họ Quách ghen nên tuyệt tự, vợ chàng Lao ghen phải giết mình. Những sự đó có phải là bại gia không? Nên thì Trung-tư khen vợ

Mỗi nhà thơ gảy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Vua Văn-vương có đức không ghen!
 Vợ thầy đồ ta hỏi rằng: như vậy,
 bài thi ấy ai làm?

Thầy đồ ta trả lời rằng: ông Châu
 công soạn ra.

Vợ thầy đồ ta hỏi rằng: về sự ghen
 đố còn ai nói gì nữa không?

Thầy ta trả lời rằng: thiếu chi!
 Ông Tô-dông pha có câu Hà-dông sư-tử
 hồng, là con sư-tử ở đất Hà-dông
 kêu. Ông Lưu Tuấn có bài tựa Tam-
 đồng, cũng đều nói người đờn bà
 ghen quá đời.

Vợ thầy ta cười rằng:
 Tưởng là vợ các ông nói vậy thì
 còn miễn cưỡng, cái này mấy ông
 đều cả năm thế bầy thiếp, rồi bầy
 đặt ra mà bình nhau hiệp đờn bà
 chỗ gì.

SỨC MÃNH-DƯỢC THUỐC URÉOL

Lược về phép bào chế, và các tánh chất
 thuốc Uréol

Thuốc Uréol của ông Charles Chanteaud
 bào chế thì trong một muỗng caphe có trộn
 40 centigrammes vị hexaméthylène-tétra-

mine,
 30 " vị benzoate de soude, và
 10 " vị benzoate de lithine.
 Ba vị trộn làm một thành ra một vị
 thuốc mãnh-dược uống vào thấy thần hiệu
 tức thì.

Vị hexaméthylène-tétramine tánh nó hay
 sát độc trùng và rửa sạch đường tiểu tiện,
 làm cho nước tiểu hết mùi chua khai khó
 chịu. Nếu mà uống thuốc có trộn vị này
 thì nước tiểu mình nó thêm mỗi ngày được
 1 gramme.

Vị benzoates de soude và lithine tiếp vô
 mà trợ thêm lực cho vị hexaméthylène-
 tétramine đắng sát trùng, hãy uống thử
 một liều nhỏ thì biết sức thần hiệu nó. Có
 người uống vị hexaméthylène-tétramine
 không mà thôi thì bị sức nó phá làm cho
 bụng đại bị nóng nãy như đau khó chịu.
 Còn khi trộn nó mà làm ra vị thuốc Uréol
 thì uống nó vô hại.

Thuốc Uréol chữa các bệnh sau đây: Hệ
 uống thuốc Uréol thì tạng phủ ra mát mẽ
 thông thả, mấy chỗ hay sanh mụn mà làm
 mục độc cũng phải tiêu điều, mùi nước
 tiểu ra thơm tho trong vắt như mặt mào,
 nước niêm-dịch ra hết.

Ông Nicolaier, ông Casper, và ông Meu-
 delsohn được vị hexaméthylène-tétramine,
 thường kêu là vị Utropline đề mà chữa bệnh
 Pyérites (đau lưng) bệnh Cystites (sưng bụng
 đại, bệnh Uréthrites (đái gắt) nó tắc một
 lối rẽ đường tiểu tiện mắc bệnh vào thì
 thuốc này đều chữa bay hết.

Những người lớn tuổi già cả uống nó
 mau thấy thần hiệu, các lương-y cả toàn
 cầu đồng chứng miên việc ấy. Mấy ngư

bi bị bệnh bất toại uống nó cũng thấy sự
 thần hiệu rõ ràng trước mắt, vì nó cứu cho
 khỏi cơn rét nặng trong lúc đờ trước khi
 đường tiểu tiện hành hung. Nhờ như vậy
 mà người đau bệnh gần chết còn chịu đựng
 sống thêm lâu giờ lâu ngày đợi chờ thuốc.

Vị thứ nhì là Benzoate de soude giúp cho
 nước tiểu ra nhiều hơn và lọc sạch nước
 niêm-dịch, làm cho nước tiểu ra thanh
 thao, hết chua, hết khai.

Vị thứ ba là Benzoate de lithine là vị sát

độc trùng, phá tán các nguồn độc hay
 đọng mủ mà nổi mục, nên nó có sức trị các
 mục ung độc, mấp ú liễu ú liễu, nhưc đầu
 sỏ mũi, nước đái ngọt, bệnh lao, vãn vãn.

Vậy ba vị trộn lại làm một thành ra một
 vị thuốc mãnh-dược kêu là Uréol, nó
 gồm sức thần hiệu cả ba vị mà cứu tử
 hườn sanh cho con người trong cả hoàn
 cầu.

Trở tại tiệm thuốc Thượng đẳng, G. RENOUX
 nhưt hạng bào-lễ-sư, Saigon trước rạp hát tây.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

THƠ LANGSA DỊCH RA THƠ NÔM

Liều yếu với gai ác-ô thơ

Le saule et la ronce

Liều kia cắt cơ hồi gai rằng:

Le saule dit un jour à la ronce ram-

« Thanh lợi chi mi móc áo quần? »

pante,

Ác-ô trả lời: vô cơ tiết,

« Aux passants pourquoi t'accrocher? »

Khuấy chơi bỏ ghét, há làm nhăn.

Quel profit, pauvre solte, comptes-tu

Mười hai bài thơ Nguyệt-ngà

(Từ lúc gặp Văn-tiên cho đến khi Hội-ngộ)

9° — TƯ-KIỆM-LIÊN

10° — HỘI-NGỘ VĂN-TIÊN

Kiểm-Liên đầu vắng hỏi Kiểm-Liên?

Giò thăm mưa tuôn đã bấy chầy,

Vi chi nên em mới ở Phiên.

Phân nhau nào biết gặp nhau đây.

Đất Bắc em làm người bạc phận,

Xưa kia nâng hạ kính vàng đá,

Trời nam chị cũng đưa vô duyên.

Nay làm đầu xuân độn có cáy.

Hoa thu bởi gió xui lưu lại,

Mừng trộm cho thân được cả nước.

Lưới-cá thương hồng mắt đảo diên.

Vưng đam đến bạn hội rờng mây.

Chạnh nhớ dây xe ngày gặp gỡ,

Xem trong bí thái khi qua lại,

Kiểm-Liên đầu vắng hỏi Kiểm-Liên?

Mới biết cơ trời mây tạo xáy!

Trà-giang, Ng.-QUANG-CƠN.

Tang thương cuộc

Hòa nguyên vận

Đất bằng tiếng sấm nổ ùng ùng,

Năm năm lừng lẫy tiếng hào hùng,

Mây gió bất kỳ nổi từ tung.

Một phút ngàn dâu hóa bẽ đờng.

Một phút tan tành nền phú quý,

Khuông tạo đức nên tài tuấn kiệt.

Năm năm biến cải vận hanh thông.

Nước đời về đủ sắc phong trần.

Nước đời cho đủ mùi dầu bể.

Vinh suy thế sự rằng là thế,

Miệng thể chi nao dạ đá đồng.

Căn bản lòng ta lại hỏi lòng.

Trong việc tuấn hoàn cơ tạo hóa,

Hữu chi trời nào dành có phụ,

Ai đem thành bại luận yên-hùng.

Văn xây cũng đến hội mây-rồng.

L. B. C.

CẦU THAI

Bậu là con gái đồng trinh, chờ người tuổi tuất dạng mà sánh đôi.
 Xuất nhưt tự HÓA.

THƠ TÍN VẮNG LAI

(Petites correspondances)

Valenciennes (Nord)

Tôi kính lời cho ông hay rằng tôi cho thuốc
 Dragées Rabuteau là hiệu nghiệm, vì tôi đã
 có thấy quan lương-y Pinard thử thuốc ấy
 và thí nghiệm tại nhà thương « La charité ».

Tôi lại thường khuyên thiên hạ dùng thuốc
 Dragées Rabuteau, vì tôi quyết chắc rằng
 nó là một vị thuốc rất hay. Tôi làm việc tại
 nhà thương « Hôtel Dieu » và tôi có cho nhiều
 người bệnh uống thuốc ấy thì cả thấy đều
 dạng mạnh giỏi.

Quan lương-y D... ký

Trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX
 nhưt hạng bào-lễ-sư, Saigon trước rạp hát tây.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lộc-tính-tân-ván giùm

CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ LAO BỊNH XEM

(Pour les phthisiques)

Thiên hạ thường hay tưởng rằng những người đau bệnh thổ không được mạnh mà kỳ trung thì thiệt thổ mạnh quá.

Ông nghiệp sư Albert Robin có luận rằng. Người đau bệnh phổi có một thổ mạnh, thổ giỏi, thổ nhiều hơn người không có bệnh, nó xài dưỡng-khi nhiều quá làm ra như mình đốt mình vậy, lần lần hóa nó thâm nhập vào cốt-chủy bền chết vì bệnh tự nhiên.

Thường những người không hiểu hay đem người có bệnh như vậy đến chỗ đồng bai cũng ti như giúp cho lửa trong mình lừng lên chẳng biết rằng phải dưỡng người có bệnh ấy một cách rất khéo hành dùng đồ chay lợi mà dưỡng song le nếu nuôi bệnh như vậy thì làm sao mà bồi cái sức đã tổn kém bấy lâu, chẳng kịp thì chầy lửa trong mình nó đốt riết thì phải tiêu tán ra tro mạt, không phương nào trị nổi.

Như vậy thì chẳng khả trông cho bồi thực dưỡng mà bồi sức lại được, nếu cùng cách bồi thực thì rất quang hệ, vì người bệnh ti vị đã mỏi mề chẳng còn tiêu hóa mau lẹ như khi trước, dưỡng mà làm cho tiêu hóa các vật thực mình dần vào đó.

Như vậy thì ọi có phải mình làm cho ngộ tang-lục phủ phải mang họa không.

Chớ theo tánh lý thì đồ vật thực phải lấy cái sức bồi dưỡng của nó mà thâu lại cho liên dưỡng nuôi người bệnh khỏi phạt ti vị, mà dưỡng bồi sức lại.

Có một mình thứ thuốc Globéol thiết thân hiệu, có đủ lẽ như nói đây dưỡng trừ bệnh đau một trong phổi, thuốc Globéol là một thứ thuốc gồm đủ vật huyết tinh ba.

Thuốc Globéol cũng khá tĩ như máu vậy, trọn lành gồm đủ các sức bồi dưỡng tinh thần khí lực, đủ sức mà sát trùng mà trừ độc-được. Nó bồi dưỡng giỏi hơn máu thường vì trong lúc bảo chế người ta bỏ những vật vô ích lấy vật bồi dưỡng mà thôi, hề uống nó vào thì nó hay sanh sanh hóa hóa, bồi bồi các chỗ hư tẻ. Tóm lại một đều thuốc Globéol nó làm người có bệnh mau vượng sức, ăn ngon ngủ yên.

Trong tờ Y-báo thành Paris có một bài luận thuốc Globéol tặng, khen chẳng cùng.

Ông lương-y Machaut khi trước có giúp việc trong các nhà thương tại Paris lại luận như vậy:

« Ngày kia có một đứa con gái nước da xanh mợt, ăn uống chẳng biết mùi lại ho khục khặc.

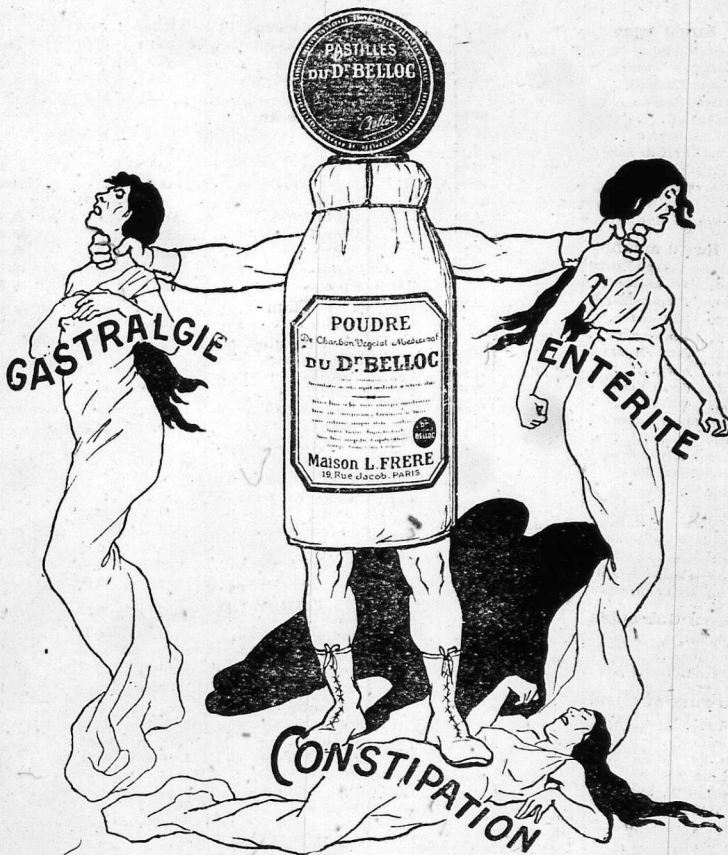
Tưởng nó ho vậy mà không dè nó mang bệnh có một trong phổi. Bảo nó uống mỗi buổi ăn cơm 4 hoàn thuốc Globéol được hai tháng ăn ngon ngủ yên hết ho.

Có nhiều lương-y khác cũng đã thử dùng thuốc Globéol mà trị bệnh huyết suy hoại-các. hoàn-dưỡng.

Các lương-y làm chứng chắc như vậy.

Trở tại tiệm thuốc Thượng-đăng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tổ-sr, Saigon.

HÃY COI NGƯỜI CAO LỚN NÀY, NÓ SẼ LÀM CHO CHƯ-TÔN ĐẶNG MẠNH GIỎI



Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là hườn cũng vậy d n là một thứ thuốc rất hay Hễ đau bao tử (Gastralgie), nóng trong ruột Entérite), bón huật Constipation, đau đụn bao lâu uống nó vô thì chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào ăn cơm nặng tĩ, ăn không tiêu rồi lại nhưc dầu, dùng nó cũng là hay đệ nhất.

Bột. — Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước là hay là nước bỏ đường cũng đặng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều bán cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đặng, tự ý. Mỗi ve giá là 0\$90.

Thuốc hườn. — Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng hườn cũng đặng. Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chĩnh vài hườn bỏ vào miệng, để cho nó

thuo nổi nuốt luôn với nước miếng. Uống thứ này cũng thân hiệu như thứ bột vậy.

Mỗi hộp giá là 0\$90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiếu chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh, nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhân có tên ông Belloc thì phải, lại phải nài cho dọn thuốc dọn tại nhà L. FRERE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tổ-sr, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-A, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy-bình Chợ lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Diphthongue et triphthongue

En annamite, comme en français, il y a des diphthongues et de plus qu'en français, il y a des triphthongues.

En français, la diphthongue est le résultat de la combinaison de deux voyelles donnant naissance à une seule syllabe. En annamite, les voyelles composant la diphthongue conservent, chacune, le son qui lui est propre; mais ces sons distincts sont liés entre eux.

Ainsi, dans la diphthongue **ao** entrant dans la composition du mot **dao** couteau, on prononcera les deux voyelles **a** et **o**, mais en une seule émission de voix.

Les triphthongues sont des mots qui, à première vue, semblent être formés de deux syllabes; mais en réalité, ils n'en comptent qu'une, (*nous avons vu que l'Annamite est une langue monosyllabique*) car ces deux syllabes sont prononcées en une seule émission de voix.

Ex : *Nguyễn* principe, cause, source, origine.

Disons en terminant que depuis l'extension donnée dans ces derniers temps à l'enseignement des sciences occidentales dans ce pays, les Annamites ont pris l'habitude d'écrire certains mots sous la forme de mots composés, en reliant par un trait d'union les éléments entrant dans la composition de ces mots.

C'est ainsi qu'ils écrivent *tàu-bay* = aéroplane avec un trait d'union.

CHAPITRE II — Intonation

Nous arrivons à la partie la plus difficile et la plus délicate de notre étude: *l'intonation*, ou prononciation avec fluctuations diverses dans la voix.

Les intonations sont marquées en *quốc ngữ* par des accents. L'accent est un petit signe que nous mettons sur un mot, pour indiquer le ton sur lequel ce mot doit être prononcé.

Il y a cinq accents à chacun desquels correspond un ton particulier. Ce sont :

<i>L'accent aigu,</i>	caractéristique du ton aigu
<i>L'accent descendant,</i>	— descendant
<i>L'accent interrogatif,</i>	— interrogatif
<i>L'accent tombant,</i>	— tombant
<i>L'accent grave,</i>	— grave

Quand un mot n'est surmonté d'aucun signe, on dit qu'il est affecté du ton égal (*tiếng bằng*).

Il y a donc au total six tons: cinq, correspondant aux cinq accents et un auquel ne correspond aucun signe: le ton égal.

Nous étudierons séparément chacune de ces intonations, en commençant par le plus simple de tous, le ton égal.

§ 1^{er} — Ton Egal

Aucun signe spécial pour désigner ce ton.

Lorsqu'on veut prononcer un mot affecté du ton égal, on ne doit prendre ni un ton élevé, ni un ton bas, mais celui que l'on a habituellement en parlant et, lorsque l'émission du ton a lieu, celui-ci ne doit pas varier, mais rester

égal à lui-même tant que dure cette émission. C'est de là que vient d'eux le nom d'égal donné à ce ton.

Ex : *ma* = revenant; *Mua* = acheter.

Con-ma = le revenant; *Mua cua* = acheter des crabes.

Tôi xem con ma = Je regarde le revenant.

Tôi đi mua cua = Je vais acheter des crabes.

Tôi coi con ông đương đi chơi = Je surveille votre enfant en train de se promener.

§ 2 — ton aigu

Le ton aigu est indiqué par une petite virgule (*dấu sắc*) que l'on place sur le mot; il a la même forme que l'accent aigu français. Les mots affectés de cet accent doivent être prononcés avec la voix de tête.

Ex : *Má* = joue; *Mát* = frais

Má mát = joue fraîche

Đến tối rét lắm = Le soir il fait très froid

Gói thuốc lá = (Un) paquet de cigarettes

§ 3 — Le ton descendant

Le ton descendant est indiqué par une petite barre inclinée de gauche à droite (*dấu huyền*) que l'on place sur le mot affecté de cette intonation. Dans l'émission de ce ton, la voix tombe sans effort et suit une chute progressive qui s'arrête avec le souffle.

Ex : *Mà* = mais, cependant; *thằng* = individu

Bà già = vieille femme; *thằng này* = cet individu

Bà già mù ngồi ngoài đường = la vieille femme aveugle est assise sur la route.

Exercice de lecture

Làm, lằm, lẩn, lân, lành, lánh, lanh, gẩn, hờn, khàn, thân, dân, đánh, bánh, pha, phá, phà, ma má, mà.

Tôi đầu đầu — Nó đi chơi xa — cha có làm quan — chồng bà đầu mắt — làng anh gán đây — làng giếng lân nhau — Đàn bà bán than — tham thâm giẫm đen — Đem tàn rước thân — Than thân trách số.

Mỗi nhà thơ già y thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Thuốc chữa bệnh đi ta là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc đi ta và giức đầu
mấy sốt.



茲有為
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10 Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chế khoán-cổ nghĩa là gì, rõ làm sao, và phần-hung cùng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tận chất lót được 100\$, 200\$ hoặc 300\$ đủ mà làm cho chư-tôn đặng hùn vào các hãng Langas, như là Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hãng cầm-cổ nhà đất vãn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cái nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ cần chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-ỹ. Ấy vậy có sự chi làm cho người Langas cùng người Annam tương-y tương-ỹ nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HANG NÀO CÓ BAN	NĂM mở lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thầu vào	NOMBRE D'ACTIONS SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (14 Février 1914)							
Societe Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 285.000 \$ 490.000 \$	hùn hùn hùn hùn	Piastres 300.000 2.650 4.000 350	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 100 100 100	\$ 190.- 200.-
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1909 1910	35.000 \$ obligations France 2.300.000	obligations France 2.300.000	23.000	23.000	France 100	135.-
Société des Plantations d'Anloc	1911	1.000.000	1.500.000	20.000	20.000	100	135.-
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1912	1.000.000	1.500.000	30.000	30.000	100	90.-
Société des Hévéas de Tay Ninh	1910	3.800.000	3.574.550	38.000	38.000	100	
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	1.200	Piastres 100	
Société générale des Hévéas du Donai	1910	126.450	94.031	2.529	2.529	50	
Société Immobilière de l'Indochine	1899 1909	Francs 300.000 700.000	Francs 1.000.000 1.000.000	600 2.000	f.500 Ex. C. 14 f.500 C. 1	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25	670.-
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1911	2.000.000 1.000.000	3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	270.-
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	f.500 Ex. C. 14	12% pour exercice Clôturent 30/6/11	600.-
izerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi	225	850 payé	200 piastres	2.025.-
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	
izeries Indochinoises (Haiphong)	1910	1.000.000	475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909	500.000	500.000	1.000	500	30 frs. pour 1911	600.-
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908	2.000.000	2.000.000	20.000	20.000	6 o/o pour 1912	100.-
	1910	\$250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 o/o pour 1912	120.-
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 15 Janvier 1914							
Cie Française Tramways indochine				f.500 l. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 700.-
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				500 Ex. C. 22	50		870.-
Messageries fluviales de Cochinchine				100	20		300.-
Banque de l'Indochine				500-125 p.	52.50		1.321.-
Charbonnages du Tonkin				250 Ex. C. 25	80		1.725.-
Messageries Maritimes				250	3	12.50	150.-
Chargeurs réunis				500	64	35 fr.	615.-
Union commerciale indochinoise				500 l. p.	15		291.-
Distilleries de l'Indochine				Part (C. att.)			46.50
Société Indochinoise d'Electricité				500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1912		1.299.-
Société des Ciments Portland de l'Indochine				500	10		832.-
				500	10		975.-
				Part	8	9.25	169.-
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				250	6	20	370.-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

VOCABULAIRE GÉNÉRAL

L'HOMME LOÀI NGƯỜI

§ 1^{er} Principales divisions (suite)

CHUN : pied
 BÀN CHUN : plante des pieds
 NGÓN CHUN : doigts du pied
 MÓNG NGÓN CHUN = MÓNG CHUN : ongles du pied
 NGÓN CHUN CÁI : gros doigt du pied
 GÓT : talon
 CHUN TAY : les membres
 BẮP CHUN : mollet (*muscle de la jambe*)
 BẮP THỊT : muscle
 DA : peau
 LÔNG : poil
 NGÓN TAY CÁI : pouce
 NGÓN TRỖ : index
 NGÓN GIỮA : médium
 NGÓN ĐEO NHẪN : annulaire
 VÕ DANH CHỈ : annulaire
 NGÓN ỚT : auriculaire
 LÔNG TAY : phalange
 VÚ : mamelle
 HÀM : mâchoire
 LƯNG : dos, reins (*partie du corps comprise entre le cou et les fesses*)

MANG TAI : derrière de l'oreille (*la partie saillante*)

ĐƯỜNG RẼ : raie des chevaux

NÁCH : aisselle

THÂN MINH NGƯỜI : le tronc

§ 2. — Principales divisions (suite et fin)

GÃN : tendon
 KHỚP XƯƠNG : articulation
 KHỚP XƯƠNG CHẶT : articulation immobile
 KHỚP XƯƠNG LỎNG LỀO : — mobile
 BỘ MÁY THÂN NGƯỜI : appareil organique
 BỘ MÁY TUẦN HOÀN : — de la circulation
 BỘ MÁY TIÊU HÓA : — digestif
 BỘ MÁY VẬN ĐỘNG : appareil locomoteur
 BỘ MÁY HỒ HẤP : appareil respiratoire
 TRỨNG DÁI : bourse des testicules
 SUN : cartillage
 HÓA TRONG MINH : chaleur animale
 THỖ THỊT : fibre musculaire
 DÂY : ligament fibreux
 LỖ DÁI = KHIẾU DÁI : méat urinaire
 MÀNG : membrane

MU : mont de vénus (*femme*)
 ĐẦU TÓC : chignon
 NHAN TRÁN : plis du front
 VẦN TAY = KHÓA TAY : plis de la main
 LỚP DA NGOÀI = LỚP DA MỎNG : épiderme

Vocabulaire complémentaire

MINH : soi, soi-même, le corps
 HỎA : feu (*terme sino-annamite*)
 HƠI : vapeur, émanation
 NÓNG : chaud, chaude
 TRONG : dans, dedans
 (Nếu : si
 SỐNG : vivant, vivre, être en vie
 SƯỚT CẢ : tout, entièrement
 CŨNG : également, de même
 DUY : seulement
 CHỈ CÓ : il n'y a que ; — chỉ = ne que ; — có = il y a
 TRỤI : dépourvu de, dénudé, dépouillé
 MÀ THÔI : seulement
 ĐI : aller, marcher
 ĐỨNG : se tenir debout, être debout
 TẠI : à cause de
 CÁI GÌ : quoi, quelle chose
 CỬ ĐỘNG : se remuer, se mouvoir
 NHỜ : grâce à
 BAO : envelopper
 ĐỀ MÀ : pour
 CÒN : quant à, en ce qui concerne
 LÀM : faire, travailler ; — việc action
 VIỆC LÀM : acte, affaire
 MỚI : seulement
 GIỐNG : espèce, race, famille, genre
 KHI NÀO : quand, lorsque
 NÓI : parler, dire
 VỀ : au sujet de
 XINH ĐẸP : Beau, belle ; — xinh = Joli, jolie ; đẹp = beau, belle
 NGƯỜI TA : on, les gens
 HAY : avoir l'habitude de, être accoutumé à
 RẰNG : que
 MÁY : nuage
 HỒNG : rouge, vermillon
 TỐT : beaux, belle
 TƯƠI : frais, fraîche
 SỚM : rouge, vermillon
 CƯỜI : rire
 BỘ : assortiment, collection, jeu
 MÁY : machine, mécanisme
 THỞ : respirer
 ĐỀ MÀ : pour, afin de
 LÀM SAO : pourquoi

Học : étudier, se livrer à l'étude, faire ses études
 Bởi vì : parce que
 NHỨC : avoir mal à éprouver des élancements
 NGẠT MŨI : être enrhumé du cerveau
 MẤY : combien
 TRỪ : excepté
 BIẾT : savoir, connaître
 NỐI : unir, joindre, assembler
 NHỮNG : les (*marque du pluriel*)
 PHẦN : partie, fraction, fragment
 CHO : de façon à
 LIÊN : unir, joindre
 VỚI NHAU : ensemble, l'un, avec l'autre, les uns avec les autres
 LÀ : être, c'est, ce sont
 NHỎ : petit
 HIỆP LẠI : se réunir, s'assembler, se grouper
 THÀNH RA : devenir
 ĐỨNG : se tenir debout, être implanté
 VÀO : dedans
 Ở : être, se trouver
 ĐẦU : où
 DƯỚI : dessous, inférieure
 LỎNG LỀO : flexible
 TRÊN : dessus, supérieur
 NÓ : il, lui
 CHẶT : solide, ferme, qui ne bonge pas
 VẬN ĐI : se déplacer
 VẬN LẠI : se redéplacer ; — lại = à nouveau, de nouveau
 LOÀI VẬT : les animaux
 THẾ GIỚI : le monde (*expression sino-annamite*)
 KÈ : énumérer, citer
 TRÁU : buffle
 BÒ : bœuf
 CÁ VOI : Baleine, (*poisson éléphant* ; — cá = poisson ; — voi = éléphant)
 VẠN VẠN : Et cætera, etc...
 LẤY : prendre
 LẤY... LÀM : considérer comme
 TRỌNG : précieux, important
 BA : trois (adj. num. card.)
 NGAN : en travers
 DẤU : signe, indice
 NGÔI VUA : royauté — Ngôi = trône ; vua = roi
 CÁI : le, la, (*article employé avec les noms d'êtres inanimés*)
 CHỮ : caractère, lettre
 VƯƠNG : nom du caractère 王 qui signifie roi
 BẰNG : avec
 NÉT : trait

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn-giám



THUỐC HOÀN

MORRHUOL

của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Thuốc **MORRHUOL** chứa đủ thứ tinh-ba dầu cá morue.

Thuốc **MORRHUOL** hay lắm và không mùi lai gì.

Thuốc **MORRHUOL** chữa nổi bệnh :

**HO GIÓ
HO LAO
HO TỒN**

Các tiệm thuốc có bán

Bán sỉ tại :
Đường Vivienne, môn bài số 8, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưt hạng báo-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

MORRHUOL CRÉOSOTÉ

của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Là một vị thuốc có dùng yên-du cây ngô-đồng (vông) mà chế, chính là một vị sát trùng đệ nhứt mạnh; dùng thuốc này để chữa bệnh **mọc mực trong phổi**, bệnh **ho-laο** khó trị, bệnh **ho trong họng**, bệnh **mòn mõi** và các bệnh ho, bệnh tức mau lâu gì đều chữa được cả.

Paris, 8, đường Vivienne và trong các tiệm thuốc to.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đang bổ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs frêlatés) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, dầu dầu cũng có ban thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm dịch (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÉ RƯỢU

QUINA GENTIANE



Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xir ấy là xir nóng nực, cũng như xir Đông-dương ta đây.

Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là :

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bat-hà mà yếm vị đắng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thoả, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đắng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vậy :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc tốt nhứt, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự dọn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời không còn một chút nhựa nào trong đó, nên hút nó dịu dàng không hề bệnh hoạn. Bởi đó trong chư-tôn ai mà biết lo ngıra bệnh hoạn ai hay sợ đau chừng mấy người ghiền thuốc thường bị, thì khà mua thuốc điều Diva mà hút đưng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!



TRƯỜNG SANH
VAN BINH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜ
THUỐC RƯỢU
HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-đăng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhưt hạng

bào-tế-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa



Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thợ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

NÓI TRUYỆN

Anh có biết hỏa trong mình là cái gì không?

Hỏa là hơi nóng ở trong mình; nếu không có thì không sống được.

Người ta thì suốt cả mình cũng có lông, có phải không?

Phải, duy chỉ có bàn tay và bàn chân trụi lông mà thôi.

Người ta đi đứng là tại cái gì?

Người ta đi, đứng, cử động được là nhờ có bộ máy vận động ở trong mình.

Da thì bao cả mình người.

Chun thì để mà đi, còn tay thì để mà làm.

Có ngón tay cái thì mới làm việc được.

Giống người thì có hai chân hai tay.

Khi nào nói về người xinh đẹp thì người ta hay nói rằng: tóc mây, má hồng tốt tươi, môi son, miệng cười.

Bộ máy hô hấp để làm gì?

Bộ máy hô hấp để mà thở.

Làm sao hôm qua anh không đi học?

Bởi vì tôi nhức đầu và ngạt mũi.

Ngón tay thì mấy lông?

DIALOGUE

Savez-vous ce que c'est que la chaleur animale?

C'est le principe de chaleur (vapeur chaude) qui est en nous et sans lequel la vie ne saurait exister.

L'homme a-t-il des poils sur tout le corps?

Oui, excepté à la paume de la main et à la plante des pieds.

En vertu de quoi l'homme peut-il se déplacer?

L'homme peut se déplacer et se mouvoir, grâce à l'appareil locomoteur.

La peau recouvre le corps.

Les pieds sont faits pour marcher et les mains pour travailler.

Le pouce est indispensable pour pouvoir travailler.

L'homme est bipède et bimane.

Quand on parle d'une personne jolie, on dit souvent: elle a les cheveux ondoyants comme les nuages, des joues fraîches comme une rose, des lèvres rosées, une bouche souriante.

A quoi sert l'appareil respiratoire?

L'appareil respiratoire sert à respirer.

Pourquoi, hier n'êtes-vous pas allé à l'école?

Parce que j'avais mal à la tête, accompagné d'un rhume de cerveau.

Combien de phalanges ont les doigts?

NÓI TRUYỆN

Mỗi một ngón thì có ba lông trừ ngón tay cái chỉ có hai lông mà thôi.

Anh có biết giầy ở trong mình để làm gì không?

Giầy ở trong mình, thì để mà nối những phần bộ xương cho liền với nhau.

Thớ thịt là cái gì?

là những phần thịt nhỏ hiệp lại thành ra bắp thịt.

Cái hàm là cái gì?

Cái hàm là cái xương mà có những cái răng dính vào.

Người ta có mấy cái hàm và mấy cái hàm ấy thì ở đâu?

Người ta có hai cái hàm là hai phần trong đầu người. Cái hàm dưới thì lỏng lẻo mà cái hàm trên thì nó chặt không vận đi vận lại được.

Những loài vật ở dưới thể gian có vú cả không?

Chỉ có một loài có vú thì người ta gọi là loài có vú mà thôi.

Kể mấy loài vật có vú nghe.

Giống người, giống trâu, giống bò, cá voi, vượn vượn là loài có vú.

Người Annam lấy nhân trần làm trong lẩm, ai có ba nhân trần ngang thì được đầu ngôi vua, vì rằng cái chữ vương (王) có ba nét ngang.

DIALOGUE

Chaque doigt est composé de trois phalanges, à l'exception du pouce qui n'en a que deux.

Savez-vous à quoi servent les ligaments fibreux dans le corps humain?

Ils servent, à unir entre eux les différentes parties du squelette.

Qu'entend-on par fibre musculaire?

Ce sont de petits filaments charnus dont la réunion constitue les muscles.

Qu'est-ce qu'une mâchoire.

C'est un os dans lequel sont implantées les dents.

Combien l'homme a-t-il de mâchoires et où sont elles placées?

L'homme a deux mâchoires; elles font partie de la tête. La mâchoire inférieure est mobile, tandis que la mâchoire supérieure ne peut subir aucun déplacement.

Tous les animaux qui sont sur la terre, ont-ils des mamelles?

Il n'y en a qu'une espèce à avoir des mamelles: on les appelle mammifères.

Citez quelques mammifères.

L'homme, les bubalens, les bovidés, la baleine, etc..., sont des mammifères.

Les Annamites attachent une grande importance aux plis du front, quiconque a au front trois plis transversaux, porte le signe de la royauté, parce que le caractère vương (王) = roi est formé de trois traits horizontaux.

EXERCICES

THÈME N° 1

Ventre. — Menton. — Doigt du pied — Annulaire. — Aisselle. — Mâchoire. — Talon. — Tendon. — L'homme a deux mains. — Combien l'homme a-t-il de pieds? — A quoi servent les mamelles des animaux. — Cet homme est bos-su. — Je me suis enlevé, par mégarde de une phalange au pouce du pied droit d'un coup de pioche. — J'ai mal aux dents. — L'homme a deux mâchoires et trente deux dents. — Tiens le bout de ce bâton.

VERSION N° 1

Loài vật có vú thì để nuôi con. — Người giống vượn thì thường hay nhỏ lông (râu) mình. — Đội mũ hay là đội khăn mũ cả ngày thì sinh ra sự sỏi đầu. — Từ bảy tuổi trở lên thì trẻ con rụng răng mọc răng khác. — Bắp thịt là những thịt nạc ở trong thân thể loài vật.

THÈME N° 2

Savez-vous à quoi servent les sourcils et les cils? — Ils servent à empêcher l'introduction de la poussière et de la sueur dans les yeux. — Chez les

oiseaux, les mains sont remplacées par les ailes. — Sans le talon, l'homme ne pourrait pas marcher; aussi, les femmes chinoises qui ont le talon déformé, marchent-elles très difficilement.

VERSION N° 2

Hôm qua có cơn giông đánh vỡ một cánh cửa buồng khách nhà tôi. — Người ta sống ở đời thì là cần nhưt, như không có ăn năm ba ngày còn sống được, mà không thở được một hai phút đồng hồ thì chết ngay; xem như thế thì biết rằng loài người ta yếu

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tĩnh-tân-vấn-giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRỮ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều
là thượng hạng

Khi có mua phải
nài người bán

MÃY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS

THUỐC RỜI

MÉLIA

THUỐC VẤN

CIGARETTES MARINA

CHAMPAGNE ÉPERNAY

CHAMPAGNE MERCIER

RƯỢU COGNAC

RƯỢU CÔ BỘT

ĐẦU THƠM

NOÛLE IMPÉRIALE

HIỆU CON RỒNG

CHI MÂY MÂY

BEST COTTON & COGNAC

EXTRA QUALITY

PROTECT AND SECURE

20 Years Garantie

VP

40 Y

N°320

N°80000

20 Years Garantie

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LÀM XE MÂY
TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36

Có Bán SÔNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Có
nước nam đến tận trái.

Giá 0 50
Tiền gởi 0 06

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Hồ sơ KIỀU CHỮ có THỢ KHÁC CHỮ
vết là khỏe và THỢ VẪM: để in sách, thơ,
cùng thiệp, văn bản, kiểu cách nào đều làm
đúng hết

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ
in lại rồi.

không hình 1 00
Có hình 2 00
Tiền gởi 0 10

Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ớt lắm, một chén nước cũng đủ làm chết được người. — Người ta yếu như thế mà nhờ có trí khôn thì lại hóa ra mạnh.

Đơn kêu oan

Bầm lạy quan lớn,

Tên tôi là Nguyễn-thị-Tinh, đến xin quan lớn đem lòng thương mà minh xét cho chồng tôi là Nguyễn-văn Năm, để khỏi phải oan ức.

Nguyễn chồng tôi là người rất lương thiện chỉ biết có một việc học hành để ngày sau đắc dụng với nhà-nước Bảo-hộ, không ngờ đâu bây giờ mắc phải cái đại nạn như thế.

Chồng tôi được đỗ tiến-sĩ, nhờ ơn nhà-nước mà học trường Sĩ-hoạn cũng là có ý dễ theo đòi với nhà-nước để nối dõi lấy nghiệp ông cha ngày xưa

Tôi cũng không được biết vì lẽ gì mà chồng tôi phải bắt, phải giam đã hơn một tháng nay rồi; vả lại không những một nhà tôi lấy sự phải bắt ấy làm lạ, mà cả dân An-nam ai ai nghe thấy cũng lấy làm ngạc nhiên lắm, vì xưa nay không có làm một sự gì phi pháp cả?

Chẳng may thầy tôi là ông Nguyễn-văn-Mỗ, làm tổng đốc tỉnh này mất rồi, đến nay mẹ tôi cũng lại mất nữa. Bà

của chồng tôi bây giờ già yếu quá mà từ khi chồng tôi phải bắt thì lại sinh ra đau ốm mãi, tôi lấy làm lo quá. Nhưng tình trạng nhà tôi bây giờ đau đớn lắm vậy. Tôi xin quan lớn công minh mà xét cho chồng tôi chóng được ra để khỏi phải xấu hổ và khỏi nhục đến danh tiếng ông cha. Công nghiệp của thầy tôi và ông chồng tôi với nhà-nước thế nào thì các quan Bảo hộ cũng đã rõ cả. Chồng tôi là con cháu nhà gia thế có lẽ nào mà lại vô ơn với nhà-nước Bảo-hộ.

Xin quan lớn đem lòng thương mà mau xét cho chồng tôi được khỏi oan ức thì chúng tôi đội ơn quan lớn đời đời.
Nguyễn-thị-Tinh.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Đơn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đến hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát	Số mandat
995	H T T. Đâtsét.
996	V Đ.N. id
1208	G Đ.T. Soctrang
814	N T L. Mytho

1517	N K.T. Vinlong	5	514691
1432	N H.T. Càngan	5	199924
749	H.L.M. Mytho	6	517869
463	T.T.T. Chaudoc	6	508383
418	P.C.T. Iraon	1	492641
420	N.P. Cairang	1,70	487908
696	N.V.N.P. Oulaogien	6	48 621
634	H B L. Gocong	5	513284
1619	A.M. Kompongthom	1	138 02
7	L.T. Touane	5	158754
423	T.Đ.C. Onon	6	507404
697	T.M. Longuyen	6	521251
1626	T.N.K. Kathom	5,20	5-0448
507	L.H. Cholôn	Bạc một l	"
1076	L.T.K.S. Saigon	25	"
556	G.A. France	6	"
181	N.V.B. Bachieu	5	"
1062	M.V. Saigon	6	"

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, — SAIGON —

LECTURES FRANÇAISES ông Carrere soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết mới về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đã các thứ chuyên khoa ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

LỤC TỈNH TÂN VĂN

REVUE FRANCO-ANNAHITE DE VULGARISATION

Edition de Cochinchine publiée à Saigon

F.-H. SCHNEIDER, Chủ nhơn

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

GIÁ BẢO VÀ CÁCH TRẢ TIỀN

Mua báo thì có hai cách trả tiền.

1^o MỘT LÀ LÚC MUA TRẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :
Một năm (Không bán 6 tháng bán trọn năm mà thôi). 6 \$ 00

2^o HAI LÀ CÁCH GÓP LẦN, chỉ để riêng cho những người làm việc Nhà nước, các nhà tư, các nhà lại lương mỗi tháng không được ngoài 50 đồng mà thôi ;
Một năm trả làm hai kỳ, hoặc 4, hoặc 8 kỳ trọn năm là 8 \$ 00

Báo Lục-tỉnh tân văn có bán ở những hiệu sau này :

Tại Bồn-quán 7, B^d Norodom — Cùng các phố Saigon, Cholôn, Giadinh, Dakao.

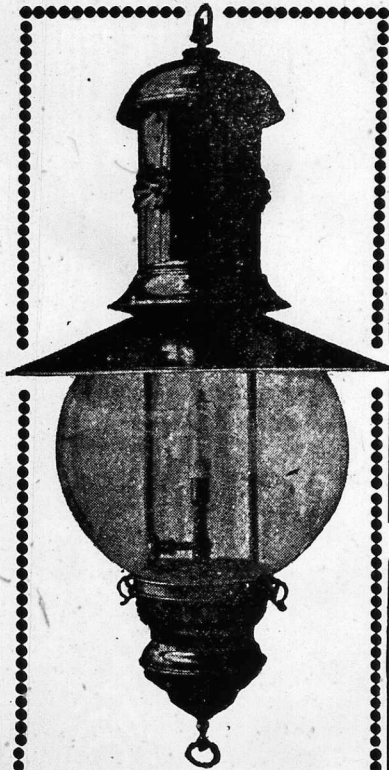
MUA BÁO. — GỬI BÀI ĐĂNG BÁO. — VÀO CÁO BẠCH. — THÔNG-TIN

Thì phai viết thơ cho ông chủ nhơn

F.-H. SCHNEIDER, 7, Boulevard Norodom, SAIGON

Mua báo ở các giấy-thếp cũng được không phải mất thêm tiền mandat và tiền gửi đồng nào cả.

Mỗi nà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm



ĐÈN KHÍ

ĐÈN DẦU LỬA

ĐÈN LÒA DẦU ẾT-XĂNG

ĐÈN LÒA ĐỐT RƯỢU

Nhiều kiểu—Nhiều thứ—Nhiều hiệu

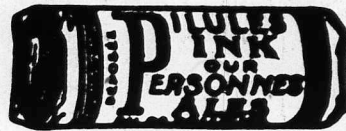
Có bán tại tiệm Lục-tinh khách sạn, trước ga xe lửa đi Nha-trang và Mỹtho, đường Krantz số 4, Saigon.

GIÁ RẺ, GIÁ RẺ

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TOÁN PHÁP CHỮ QUỐC-NGŨ,
của ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ
các phép toán, cân lường v.v.v.

Giá 0 50
Tiền gửi 0 08



MẮT TRÍ KHÔN
(NĂO-BÌNH)

Sự mất trí và não-bình bởi nơi não-cân có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kip phải lẫn lộn. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lũng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà để hờ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiềng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ tợn ấy, thì phải dùng một thứ mãnh dược hay bổ huyết hiệu là **Pilules Pink** (Bổ-hoàn-linh-đơn).

Những người đờn ông đờn bà mang bệnh khiếm huyết, muốn cho khương cường trắng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc **Pilules Pink** này là thứ bổ huyết bổ cân thượng đẳng hay lắm. Thuốc **Pilules Pink** nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời髦, hay là mua xuyên lanh hàng tau, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: tiền công may và giá hàng dẽ đều nhe. — Con sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không Lối vô lễ tạm mời, xin Quý-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU SANH.

110, quai Arroyo-Chinois (Cầu Ông-Lãnh).
(Gần ga xe lửa).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bìa	6 00
Có bìa	6 80
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng ký thị dạng.

Tiền gửi 0 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn giùm

HÀNG TÀU LỤC-TÍNH
(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu Donai chạy 20 Février, 2 giờ chiều.

Đường Cao-man

Tàu Namvian chạy..... 17 Février 9 giờ tối.
» Mekong chạy..... 19 » 9 » »
» Attalo chạy..... 21 » 6 » »

Đường Lục-tính

Tàu Annam chạy..... 16 Février 9 giờ tối.
» Francis Garnier chạy.... 18 » 9 » »
» Mouhot chạy..... 20 » 9 » »

Đường Lào

Tàu Namvian chạy..... 17 Février 9 giờ tối.
» Attalo chạy..... 21 » 6 giờ tối.

Đường Cap & Baria

Tàu Hainan..... 15 Fév. 6 giờ 1/2 sớm
» » 16 » 9 » »
» » chạy... 17 » 8 » »
» » 19 » 8 » »
» » 20 » 9 » »
» » 21 » trưa 12 giờ.

Đường Tây-ninh

Tàu Khmer chạy 19 Février 8 giờ tối.
Saigon, le 14 Février 1914.
P. le Directeur de l'Exploitation,
MARGUERIE.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐIÀ DỮ LỤC-TÍNH NAM-KỲ chữ Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông, thương mại v.v.v.

Giá 0 \$ 85
Tiền gửi. 0 02

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement)

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :
Một là « Toni Kola Secrestat ».
Hai là : Saint Raphael Ducos.
Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».
Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.
Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :
Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes : V^o Clicquot-Ponsardin.
» Moët et Chandon.
Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.
Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.
Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rói hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.
Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.
Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.
Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.
Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến Thủy, gần Annam và ông quẹt Hà Nội (Tonkin) nữa.
Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐIÀ DỮ TỈNH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaise soạn. Nói về tình Longxuyen các nghề nghiệp, loại đất và thổ sản v.v.v.

Giá 0 \$ 85
Tiền gửi. 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐIÀ DỮ TỈNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khái trong tỉnh này. CÓ ĐÓN TÂN BÀN SÁCH

Giá 0 \$ 85
Tiền gửi. 0 02

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giảm

PILULES FOSTER.

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

一人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎穢積司職有虧血中毒液蔓
 延遍體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇迅速異常稍不經意
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎腎腸
 配製之器藥揀選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Neredom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chủ Langsa ko quyền.
 1' Sơ khai nước annam.
 2' Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
 3' Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. 0 5 0 0
 Tiền gởi. 0 0 0 0

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-vân giùm

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đương của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 bơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO ĐAI,
 BỆNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.


Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8.
 ở tại đô thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Đàng-quang, bệnh Phong
 và nửa ve. | Thạch-lâm-bình (kê) — Đau mảy chỗ iải-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
 và bệnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng
 thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
 Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xit
 (môi-khi-chất).

TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỚP lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỚP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vị tánh tinh hào, thiệt là một VỊ-DIẾT-TRÙNG quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lớp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

PATHEPHONE

Nói theo chế độ
Đen vàng, Dầu
sanh dẻ, Lũ
mình nằng
má thối

AGENTS:
Berthet, Charrière & C^{ie}
SAIGON

Những máy nói tiếng
PATHÉ hát không dùng kim, mà là qui hỗn hơ và danh tiếng hơn hơ cả và thế-giang
Những đĩa hiệu PATHÉ mà nói được suông-sẻ như tiếng người, là cũng bởi nhờ có cây kim
ngọc thạch đó, kim ngọc-thạch chẳng hề làm cho đĩa PATHÉ hư mà lại không dều chỉ
trắc trở chẳng phải như máy kim, hơ rồi mới đĩa phải thay đổi hoài.

Tại hàng có hơn 1 triệu đĩa hát đủ các thứ tiếng



Đĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-man, Ê-mừng, Xoa-thảo, Triều-châu.

THỨ MÁY NÓI, THỨ KÈN HÁT PATHÉPHONE: NÀY CÓ MỘT MINH NÓ NÓI TIẾNG NGƯỜI HƠN HẾT

CẢ ĐĨA CẢ MÁY VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐỈNH HIỆU PATHÉ

Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì đĩa hát hiệu này tốt nhưt, kèn hát hiệu này rõ ràng thanh thê, kim băng ngọc thạch chẳng hề khi nào mòn.

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU Ó CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(vang, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất thần trong việc trừ hư-nhược, ăm
thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết say chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, yau vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS -

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-si nhưt hạng
bào chế y sanh dưỡng Catinat và đường Bonnard, Saigon.

**HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY**

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí
đá) đủ thứ đèn huê lệ, đèn thủy-
tinh, hơng-đèn-đôi và hơng-đèn
incandescence lửa rất sáng, giầy-ehi
sang-hoi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium
(khí đá)

Xin chư-quí-khách chớ ngại, hãy dời
gót ngọc đến hàng, h-ặc viết thơ mà hỏi
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp
hoặc hỏi ăm. Nếu vị nào viết thơ lên
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính
việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả,
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.
Như đánh lòng giá cả nhưt định làm
thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chừ.
Hàng này rất đoan chánh và bán giá
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Vu pour légalisation de la signature

Certifié l'insertion. *conforme au*
Sélevant à mille deux cents
Saigon le 19 Février 1914

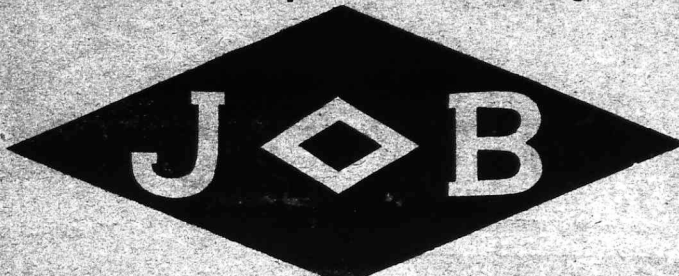
Saigon, le 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

tirage
et

LỤC TINH TÂN VĂN

PHẢI CỬ HÚT
 Một thú thuốc điều lịch và thuốc gói ngon hiệu



CHÀNH LA THUỐC DỌN TẠI NƯỚC LANGSA

Thứ Havane gói đỏ.	0.08	✕ Midship.	0.16
Thứ Havane thượng hạng, đầu có vân màu	0.10	Floréal.	0.20
Thứ Maryland (Bondon)	0.12	✕ Messidor	0.30
Maryland thượng hạng đựng trong hộp	0.16	✕ Thuốc gói Havane (mỗi gói 50 grammes).	0.11

VĂN BẰNG GIẤY JOB

Tốt hơn hết, ai ai cũng biết. Họ cứ giả mạo hoài mà không sao bằng được
 ĐAU ĐAU CÙNG CÓ BẠN. — Hề thử nó rồi thì liền chịu, liền ưa

CÓ MỘT MINH HẰNG BOY-LANDRY ĐẠI DIỆN CÔI ĐÔNG-DƯƠNG

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2000.
 Romans đủ thứ từ 0.1.00 tới 2.0.00.
 Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cũng đủ đủ dùng cho học trò các trường.
 Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng học trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC. — Dạy
 nhiều môn rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá 0.40
 Tiền gửi 0.04

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

MEO BẰNG CHỦ QUỐC-NGŨ, được
 thầy Mossino diên dịch, được thầy tuân theo
 việc dạy dỗ nên chọn sách của ông Lanry và
 Plavay mà dịch ra.

Giá 1.00
 Tiền gửi 0.08



PHOSPHATINE FALIÈRES

LA BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhặt hàng bảo vệ sự, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy binh môn bãi số 215, Chợ Lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

LỢI RAO RẤT TRONG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn
 xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ binh hạ lợi, là bình hay sah ra trong lúc nắng hạ



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO TÊ SỰ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt
Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, may châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-học-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

QUAN NHẬT TRÌNH 8
Boulevard Norodom, N° 8

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

MR F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TAM

SỐ 314

JEUDI 26 FÉVRIER 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 1 - Mất nhật-báo. | 13 - Nam nữ hôn nhân vệ sanh. |
| 2 - Lời rao | 14 - Thất thập nhị tinh xã
kì sự. |
| 3 - Kinh trình các ngài mùa
báo. | 15 - Giải nghĩa và diễn luận ít
lời kinh truyện. |
| 4 - Thời sự tổng luận. | 16 - Phép vệ sanh mỗi người
nên biết. |
| 5 - Công văn lược lục:
Tông-Thống Toàn-Quyền
Chánh phủ.
Nam-kỳ soái phủ.
Phòng Canh-nông Nam-kỳ. | 17 - Kim-Vân-Kiều tán giải. |
| 6 - Văn quốc tân-văn. | 18 - Nhân đàm. |
| 7 - Hương truyện. | 19 - Cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 8 - Đông-dương thời sự. | 20 - Thơ tin vãng lai. |
| 9 - Cực đông tân văn. | 21 - Sức thuốc số vận động
trong thân thể con người. |
| 10 - Ngâm nghĩ vài câu về Âu
Á văn minh. | 22 - Cúng thí sái mà có nhiều
thứ. |
| 11 - Sủa bò hiệu La Petite Fer-
mière. | 23 - Thuốc Goudron-Guyot. |
| 12 - Âu Mỹ tân văn. | 24 - Thương trường. |
| | 25 - Phép học tiếng Annam. |

Ai muốn
Mua nhật trình thì
thả và bạc phải để như
vầy LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0,5 20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, — Saigon

LỘC TÍNH TÀN VÀN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH
LÀM DẦU.** của ông Lan seon, bồng chủ
quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa,
vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,
lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những
đâu hư hại khác.

Giá 1.500
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky
soan, in lại rồi có 1250 hình.

Không bìa	6 00
Có bìa	6 30
Lưng và góc bằng da	7 60
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng kỹ thi dâng.

Tiền gởi 0 24

Le
PNEU-VÉLO

Continental

TYPE-ROUTIER



*Dure plus
pour
coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakof
Usines à Clichy

En vente chez tous les
Bons Agents.

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chi ông đủ màu

Nều mỗi lần
mua **VẢI** mua **CHỈ**
mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHẬN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thi bẻ gì các bà
các cô cũng
lợi được
PHÂN NỬA
(50%)
vì
hàng hóa **TỐT**
mà lại
CHẮC

Vải sớ đủ màu

Chỉ trái











DEPOSE

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quỳen đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS.

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU
HIỆU

Continental

KÈU LÀ
« VỎ MÉKÔNG »

Và có bán nơi các tiệm đại Diện
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sĩ:
tại tiệm lớn hiệu
"CONTINENTAL"
Sở Anonyme de Caoutchouc Manufacturé
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quỳen.

- 1° Sơ khai nước annam.
- 2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
- 3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 35
Tiền gởi 0 02